

NGAY HAY

NAM THƯ NAM - THƯ BAY 24-8-40 - SỐ 222, GIÁ 0p12
TOA SOẠN VÀ TRỊ SỰ: 80, ĐƯỜNG QUAN THANH - TÊL. 874

Xà Xê — Nước Ta ở đâu có mỏ vàng cụ nhỉ?
Lý Toét — Tôi nói ra bác biết để bác đi đào
tranh tôi ấy à!



Những sách «LỰA CHỌN»

*truyện cần
chàng uông mà say!*

Tình yêu cao thượng và nồng thắm của cặp trai gái Việt Nam giữa cảnh đẹp của núi rừng, viết bằng ngôn bút tài tình của Nguyễn Khắc Mẫn (tác giả «NỖI LÒNG») — giá 0p.35 (gần hết)

*bức thư
của người không quen*

Lòng hy sinh mãnh liệt của một thiếu nữ Tây phương. Một áng văn kiệt tác của người Đức, mà dịch giả, Lan Khai, đã phải thân phục là thần bút. Giá 0p.35.

ái tình xét theo tâm-lý và y-học

Chẳng phải là sách dăm hoặc tục như một vài kẻ thiên học hiểu nhầm, nó là một quyển sách cần thiết cho hết thảy những ai muốn tìm hạnh phúc trong ái-tình, tác giả Thu an, giá 0p.55 (gần hết)

Đang in:

những ngày sa ngã

Tiểu thuyết của Phạm ngọc Khôi.

Còn một số rất ít: NGƯỜI, NGŨM của Tam Lang giá 0p.25.
ĐỜI VÔ ĐỊNH của Phạm ngọc Khôi giá 0p.40. CÔ GÁI GIẬT SA 0p.35.

Ở xa mua sách bằng tem. Cần thêm đại lý bán sách

Thư từ gửi về:

M. NGUYỄN GIA VỸ éditeur
62, Rue Takou — HANOI

QUẢNG CÁO
các ngài trao cho

CPA

comptoir de publicité
artistique

5-7 Julien Blanc
HANOI — Tél. 1254

Directeur Nguyễn Trọng Trạc

trông nom và xếp đặt
bao giờ cũng có

hiệu quả

Idéal-Fix

Không NHỜN
và TRẮNG
tóc, để lâu
không chừa

Chải tóc
theo ý
muốn

CAPRI

I, JULES FERRY HANOI
Bán lẻ Phần và Nước Hoa
(từ 0p.20 trở lên)

VỀ ĐIP KHAI TRƯƠNG SẮP TỚI!

CÁC HIỆU SÁCH
HANOI VÀ CÁC TỈNH

Hãy mua hay đặt làm
những vở:



Blanche Neige
Vở Hanoi
Shirley Temple

là những «mác» được toàn
thể nam-nữ học-sinh ưa
chọn hơn cả

Giấy trắng tốt — Bia mỹ
thuật — Kẽ máy răng tày
thanh và đều nét — Muốn
đưa in marque riêng cũng
được — Giá hạ hơn mọi nơi

Hỏi tại nhà máy:

Ngọc - Xuân

Số 28, phố Richard
(Đoàn số Ánh Sáng)
• • HANOI • •

TẠI HIỆU ĐỆ CỤ'-CHUNG

Hiệu đang trưng bày nhiều kiểu
Maillot, Slip
đi tắm bể rất đẹp

Trước khi đi tắm xin mời các Ngài,
hãy đến xem qua các kiểu áo mới

CỤ'-CHUNG

100 Rue du Coton, HANOI

Kính Thuộc

Kính hiệu *Filocros* là
hạng tốt nhất để đi ngoài
nắng, giá từ 4p. trở lên. Bàn
đủ thứ kính lão (viên thị) và
cận thị. Có nhiều kiểu gọng
nhựa, gọng kền, gọng vàng
rất đẹp và chắc chắn. Có
máy lắp mắt kính và chữa
gọng kính.

Gửi kính hóa giao ngân

đào lập
07, Hàng Gal, Hanoi

Giấy trắng tốt — Bia mỹ
thuật — Kẽ máy răng tày
thanh và đều nét — Muốn
đưa in marque riêng cũng
được — Giá hạ hơn mọi nơi

Hỏi tại nhà máy:

Ngọc - Xuân

Số 28, phố Richard
(Đoàn số Ánh Sáng)
• • HANOI • •

Mat đẹp như xuân

Ngày xuân về mặt muốn tươi đẹp rực-rỡ, nên
sử dụng, da sẽ không bao giờ hư như: nẻ
bất gió, bất nắng, nám sần, to da, v. v...

ai mô mỹ viện

Nên mua máy uốn tóc: 100p.—200p.—400p.—đến
1800p.— Máy điện Rayon Violet: 80p.— 150p.

Máy sấy tóc: 25p.— 350p.— Máy uốn

lông mi: 0p.90 — 12p.00 Máy điện

Máy điện Massage (soa nắn): 9p.—

45p.— 240p.— Máy làm nở vú

(ngực đàn bà)-40p.— 380p. Máy

điện kẹp mũi làm dọc dừa 485p.—

tondeuse điện: 70p.— Douche pul-



AMY



Thần đều, ngực (vú) nở, dáng đi đẹp. Chỉ dùng
điêm-trang giữ gìn các lối lịch sự. Giá sửa từ
MỘT ĐỒNG. Răng đen, trắng. Uốn rộm tóc.

MY VIEN AMY 26 Hàng Than Hanoi

hiệu hót tóc?

vérisateur điện 60p.— Vibro Masseur Standart

18p.— Kẹp uốn tóc thường: 1p.80—

9p.50— Thuốc uốn tóc permanence:

1p.— 2p.— 3p. Purma (fabrication

américaine) làm lông mi dài cong

Nếu mua máy, xin dạy cách làm

cẩn thận, chắc chắn. Amy đại-lý

các máy sửa đẹp Pháp — Anh — Mỹ

PHÒNG - TÍCH VÀ PHẠM - PHÒNG
HAY LÀ BÀU DẠ DÂY

Thuốc hay nổi tiếng khắp Đông Dương
 giết khuẩn rất nhiều em ăn thật là



Khi đầy hơi, khi tức ngực, chán cơm, không Con chim
 biết đói, ăn chậm tiêu, bụng vô bình bịch. Khi ăn nóng rồi thì hay ợ (ợ
 hơi hoặc ợ ch a). Thường khi tức bụng khó chịu, khi đau bụng nổi
 hột, khi đau lưng, đau ran trên vai. Người thường ngao ngán và mỗi
 một, buồn bã chán tay, bị lâu năm sắc da vàng, da bụng đầy. Còn nhiều
 chứng không kể xiết. Một liều thấy dễ chịu hoặc khỏi ngay. Liều một
 hộp uống 1p25. Liều hai hộp uống 0p45.

Vu đình Tân ấn từ Kim tiên năm 1926

Đại lý phát hành toàn Việt Nam: AN BÀ 13 Hàng Mã (Culvre Hanoi)
 Đại lý phát hành khắp Đông Dương: NAM TÂN 100 phố Bonnal, Haiphong
 Có linh 100 đại lý khắp Hanoi và khắp các tỉnh Trung - Nam - Bắc kỳ - Cao
 mên và Lào có treo cái biển trên.

Ngày Nay

TÒA SOẠN và TRỊ SỰ
80 Grand Bouddha

HANOI

Téléphone 874

Giá báo mỗi số 0p12

Một năm : 4p60

6 tháng : 2p40

Ngoại quốc và các công sở (0p 1 năm

Mandat và thư xin gửi cho :

M. le Directeur de la Revue

Ngày Nay - Hanoi

Điều kinh

Các bà kinh không đều, khi lên
 tháng khi xuống tháng, khi hai ba
 tháng một lần, có khi hai ba lần
 trong một tháng. Sắc huyết tím đen,
 hoặc đỏ nhợt. Có bà trước khi
 hành kinh thì đau bụng, có bà
 hành kinh rồi mới đau bụng, kíp
 dùng thuốc ĐIỀU KINH CHUNG
 NGỌC số 80 (Giá 1p50) là khỏi mà
 lại mau có thai nữa.

Các cô kinh không đều, dùng
 thuốc ĐIỀU KINH BỒ HUYẾT số 21
 (Giá 1p00), kinh sẽ thành đều
 tháng, bồ huyết và da dễ sẽ được
 hồng hào, không hay sinh ra những
 bệnh vặt.

Lương Nghi bồ thận

Thận là một cơ quan hệ trọng
 cho bộ máy sinh dục của đàn
 Thân suy hay sinh ra đ
 mờ mắt, ù tai, khi khí xu
 quần lưng mỏi gối. Có
 suy sinh ra mộng tinh thì
 hoạt tinh, lạnh tinh, v. u với
 các bệnh trên, chỉ vì chác
 độ, hay lúc còn trẻ kh
 phương cương, thường hay chơi
 cách (thủ dâm). Thủ dâm làm hại
 cho tinh thần và thận khí, đã làm
 hại cho bao nhiêu bạn thanh niên
 vì ham sự khoái lạc trong chốn
 lạt.

Có các bệnh trên, dùng thuốc
 L. N. B. T. số 20 (giá 1p00), các bệnh
 đều khỏi hết và sẽ được khỏe mạnh
 luôn luôn. Rất tốt cho đường sinh
 dục.

Vạn năng linh bổ

Các cụ mình gay sức yếu, hay
 thờ hồn lèn, gân cốt lỏng lẻo, ít ăn
 kém ngủ, dùng V. N. L. B. sức khỏe
 lại ngay.

Các ngài làm việc mệt mỏi, qu
 trí, hay chầu náo, mệt mỏi thể
 chất, dùng V. N. L. B. thấy dễ chịu
 ngay.

Các bà huyết hư, gây yếu, da dễ
 bạc nhược, phiền muộn trong lòng
 bệnh vật luôn luôn. Dùng V.N.L.B.
 sẽ được khoan khoái ngay, các bệnh
 đều tiêu.

Các cô, các cậu học sinh, tinh
 thần quẫn bách, làm việc chóng
 quên, hay sợ sệt, sức khỏe không
 đều, dùng V.N.L.B. sẽ được khoan
 khoái, sức khỏe thêm lên. (Mỗi
 hộp giá 1p00).

Lý dị yên hà thủy

Bạn trẻ đã chót đa mang vào
 làng thuốc sai, phải mau mau tỉnh
 ngộ. Xin hiến các bạn một đồ kh
 dụng: L.D.Y.H. để vứt xe cùng lọ.

Thứ thuốc này, chúng tôi đã
 nghiên cứu xét nghiệm, đã giúp
 được nhiều người chữa hẳn thuốc
 phiện. Trong khi uống thuốc vẫn
 có thể làm việc như thường, không
 sinh tật bệnh, không hại sức khỏe
 dù nghiện nặng đến đâu, cũng bỏ
 được một cách nhẹ nhàng.

Nhà thuốc

Lê huy Phách

Số nhà 19 Phố Gia Long Hanoi

Bệnh tinh

Mắc bệnh lậu, giang mai, hạ, cam,
 hột xoài, vẩn vẩn chỉ nên tìm đến

dức tho đường

131, Route de Huế - HANOI

mà chữa khoán hoặc uống thuốc sẽ
 được khỏi chắc chắn. Thuốc không
 công phát, không hại sinh dục.
 Nhà thuốc nhận chữa nhiều bệnh
 rất linh nghiệm.

chỉ giùm ai mắc BỆNH LẬU

Bệnh ho lao, ho ra máu, ho khò khè,
 ho có đàm trắng, xanh vàng, mỗi thối,
 bình nhơn có khi bị thành nóng lạnh,
 mà đã điều trị thuốc Tây, Nam không
 dứt, nên uống thuốc gia truyền của cụ
Trịnh Hải Long (nội tổ ông đốc học
 Hào). Thuốc đã cứu đặng muôn ngàn
 người. Có 2 thứ: thứ 5p. và thứ 3p50.
 Ở xa mua thuốc gửi mandat cho ông :

TRINH VAN HAO

Directeur École

Villa N° 110 Rue Vassoigne

TÂN-ĐINH, Saigon

NHÀ THUỐC

88, phố Huế, HANOI
 và có đại-lý khắp nơi

HỒNG KHÊ



Op.10 Thoái Nhiệt Tán phát 12 tay, nửa phút khỏi cơn sốt, nhưc đần. Op. 15

Phát Lạnh phát 12 tay, năm phút khỏi sốt rét ngã nước. Op 20 Phấn Foda soa

một tí vào nách hết mũi hơi ngay tức khắc. Op.30 Thuốc Ho Gà phát 12 tay,

uống khỏi miệng trẻ em rút cơn ho ngay. Op.20 Thuốc đau Dạ dày dương

cơn đau nóng khỏi hẳn và không đau lại nữa. Tinh ngọc Giới Yên phát 12

tay, thuốc nước 1p.00, thuốc viên 0p.50 ai cai thuốc phiện cũng bỏ hẳn được, vì

không trộn lẫn chất thuốc phiện. Bắt đầu uống thuốc cai bỏ hút ngay, vẫn đi

làm việc như thường. Thuốc Trường Sinh ngâm rượu, lớn 1p.00, hộp nhỏ

Op.35 ngâm với một chai rượu uống ngon và bổ huyết, bồ thận, bồ tý, lại trừ được các bệnh đờm, bệnh

tê, thấp, bệnh ngã nước, bệnh vàng da, bệnh phòng tích v. v... Sâm nhung bách bổ Hồng Khê 1p.00, các

hộp dùng hộp vàng, các bà dùng hộp bạc, uống trong một ngày đã thấy khỏe mạnh, thật là VUA các thứ

thuốc bổ hiện thời. Tráng dương kiên tinh bồ thận số 47 chai lớn 1p.00, mỗi gói 0p.25 sau khi uống

3 giờ đã thấy cường dương, tinh kiên và đặc, uống nhiều bồ thận, không có hại như dùng những thứ

thuốc « phòng thuật » nhảm nhí. Thuốc Lậu Hồng

Khê số 30 (Op.60) khỏi rút nọc lậu. Thuốc

Giang mai Hồng Khê số 14 (Op.60) khỏi rút

nọc Giang mai. Thuốc Hồng Khê chữa bệnh tinh có

tăng, hễ cứ nói đến Hồng Khê là người ta nghĩ

ngay đến thuốc lậu, giang mai.

Nhà thuốc Hồng Khê và đại-lý
 Hồng Khê các nơi đều có biển sách
 Gia-dinh Y-dược và sách Hoa
 nguyệt cầm nang, ai cũng nên
 đọc để phòng thân và trị bệnh.

Tân Sinh Hoạt

CÁCH đây vài năm, sau khi lên cầm quyền được ít lâu, Tướng giới Thạch đã gây dựng nên ở bên Tàu một phong trào « Tân sinh hoạt » để cải cách sự sống của dân Trung Quốc; người giúp đỡ Tướng đắc lực nhất trong công cuộc ấy lại chính là bà Tống Mỹ Linh, vợ Tướng Phong trào « Tân sinh hoạt » chú trọng cả về phương diện vật chất và tinh thần. Về phương diện vật chất thì cốt nhất là sự sạch sẽ, và ngân nấp. Ai cũng biết phần đông người Tàu sống một cách luộm thuộm và cầu thả là nhường nào; họ không có một phương pháp vệ sinh gì, vì cái quan niệm về sự sống của họ, cũng vì khoa học chưa được phổ thông nữa. Về phương diện tinh thần, phong trào « Tân sinh hoạt » khuyến người Trung Quốc nên trở lại cái giá trị luân lý xưa, lấy năm điều « nhân, nghĩa, lễ, trí, tín » làm gốc.

Phong trào « Tân Sinh Hoạt » gây được ở bên Tàu đã lâu, mà xem ra kết quả chưa được mấy. Trừ ở Nam Kinh và ở mấy tỉnh thành to lớn, là nơi mà người ta có thể điều tra và giám sát được một cách dễ dàng, cách sống đã có chút thay đổi, còn ở các vùng thôn quê nước Tàu, người dân vẫn sống như cũ, trong tối tăm và bẩn thỉu. Ấy là nói về phương diện vật chất mà thôi, còn về phương diện tinh thần, thì sự thay đổi có hay không, chúng ta không được biết.

Nhưng bây giờ bận về chiến tranh, nên có lẽ phong trào Tân Sinh Hoạt của Tướng giới Thạch phải ngừng lại ở bên Pháp, sau cuộc bại trận đến nay, chính phủ Pétain đang theo đuổi một cuộc cải cách lớn trong nước, cả về vật chất và tinh thần — cũng có thể gọi được là một phong trào « Tân Sinh Hoạt » vậy. Chúng ta chưa có thể biết được ảnh hưởng và hiệu quả của sự cải cách đó ra sao. Chỉ biết rằng ở Âu Châu, trong khoảng 10 năm trở lại đây, đã bao nhiêu sự thay đổi trong quan niệm về cách sống, trong lý tưởng của người. Mussolini, sau khi lên cầm quyền, cũng đã đem lại cho các thanh niên Ý một tin tưởng khác trước về quốc gia và nhân phẩm. Rồi đến Hitler, cũng vậy. Đảng áo nâu cũng có những quan niệm riêng, những lý tưởng riêng, và cả một cái « đạo » về cách làm người và cách sống nữa.

Một bên là các nước dân chủ, với sự này nọ có nhân, một bên là các nước độc tài, trong đó người dân phải hy sinh cho toàn thể, và ở tận cuối về phía đông, chủ nghĩa cách mạng và cộng sản của hai trăm triệu người Nga; Âu Châu thật như một bát bột đang lên men, réo sôi những ý tưởng cạnh tranh và trái ngược nhau. Cái gì sẽ ở đây ra, sẽ lập thành sau này? Không ai có thể đoán trước được.

Cuộc chiến tranh có một kết quả nhanh chóng ngay, là ảnh hưởng rất mạnh mẽ đến tinh thần của người ta, và thay đổi được cả những quan niệm cùng ý tưởng về cách sống. Ở bên Tàu, có lẽ chiến tranh, — ngoài những sự tàn phá khác, tất nhiên — cũng đã gieo rắc vào tinh thần của dân Tàu nhiều mầm giống tư tưởng mới, sẽ nảy nở về sau. Ở bên Nhật, một nước mà chúng ta tưởng cách sống đã rất bền vững, cũng có nhiều thay đổi. Người Nhật biết tìm cách sống thích hợp và hoàn cảnh, nên vừa mới khởi sướng lên một phong trào « Tân Sinh Hoạt » rất thiết thực. Ngày 17 Aout, các báo ở ta đăng:

Đông-kinh 17 Aout (tin Nhật) — Ở Nhật hiện đang tiến hành cuộc vận động tân sinh-hoạt. Sẽ có sắc-lệnh cấm mọi người uống rượu ban ngày, cấm bán thuốc lá hay xì gà hạng đắt tiền, hạn chế việc du lịch mua vui, cấm dùng ô-tô vào những việc không cần thiết lắm. Các học trò mà nhà ở cách trường học 2 cây số phải đi bộ, không được đi ô-tô đến trường.

Mãn-châu cũng cố tìm cách ngăn cản việc nhập cảng các thư hàng xa xỉ Tân-kinh 17 Aout (tin Nhật) — Mãn-châu quốc định thực-hành việc kiểm sát rất ngặt sự buôn bán của người ngoại quốc, cấm ngườ không cho nhập cảng các thư hàng xa xỉ. Một điều nhận xét: là phong trào Tân Sinh Hoạt này, chính do chính phủ Nhật khởi sướng và nhất tâm làm. Như thế thì mọi việc sẽ dễ dàng, và có kết quả chắc chắn.

THIỆN SĨ

Mục « Hanoi 36 phố phường » để lại số sau.

Các bạn đón xem

LỬA THIÊN

thuộc về loại sách mỹ thuật của ĐỜI NAY

Xin trả lời chung cho các bạn đặt tiền trước mua hai thứ giấy thượng hạng: các bạn vui lòng chờ trong ít lâu nữa vì sách in hai màu nên không thể nhanh chóng được. Chúng tôi vẫn cố hết sức để khỏi phải phụ lòng mong đợi của các bạn.



HỎI THUỐC

— Khi ho thì phải làm gì? hờ quan độc tở?
— Phải há mồm, nghe chưa? chứ đừng ngậm.



CHUYÊN

Rượu và thuốc phiện

BAO La Presse Indochinoise trong Nam cho ta biết rằng chính phủ bên Pháp mới ra lệnh trừ khử cái nạn rượu.

Rượu, từ đây, đã thành ra kẻ thù số 1 của dân Pháp. Và ai nấy đều đồng ý. Vì sự tai hại của nạn rượu, về phương diện chính trị, là một sự hiển nhiên, không còn ai nghi ngờ gì nữa.

Trừ ra, bên phương đông ta, Lý-thái-Bạch và các nhà thi sĩ cần đến hơi men.

Nhưng Lý-thái-Bạch không còn nữa và người ta đổ rìet cho rượu nhiều tội lắm. Tội lớn nhất là làm cho dân số nước Pháp giảm đi trong gần một thế kỷ nay. Không phải là vì người nghiện rượu không có con — có lẽ họ có nhiều con hơn người thường —, nhưng là vì con cái họ đều có bệnh di truyền nên dễ chết non.

Nhân đó, tờ báo kia được tin này vỗ tay tán thưởng.

Và rượu bao giờ cũng đi đôi với thuốc phiện, nên báo ấy cũng góp vài lời về nạn hút thuốc phiện. Nhưng đối với rượu, báo ấy nghiêm ngặt như bà mẹ ghê, thì đối với thuốc phiện, báo ấy lại khoan dung như bà mẹ đẻ. Báo ấy nhắc lại một lời nói của một vị hữu quan ở Cao-mên khuyên người ta so sánh người nghiện rượu với người hút sách. Một bên thì hòa

nhã, hiền lành còn một bên thì hung hăng, mặt đỏ như gấc, chân nam đá chân chiêu, có thể trở nên một con thú dữ và có thể trở nên người cha của một lũ con gây yếu, hay bị động kinh.

Nghĩa là, có lẽ nghiện thuốc phiện còn có lợi hơn nghiện rượu. Có lẽ. Nhưng có lẽ vị hữu quan ấy chưa gặp những người mặt bunn đa chi, môi thâm, mắt lờm, gây gò yếu đuối ít ra như sên, không muốn động đậy.

... Những người ấy đông, đông lắm, có thể hợp thành một đội không quân, một đội binh « đi lâu bay » để đi tiên phong trên con đường tiến hóa, đến sự văn minh...

T. VĂN

Lại tự từ

NGƯỜI nành có lẽ sắp chiếm được một kỷ lục: kỷ lục tự từ. Riêng một tuần lễ vừa qua, mở các báo xem chỉ thấy dùng tin từ từ là nhiều. Ở đây, người kiếm việc không

Đã bán gần hết

GÁNH hàng hoa

của

KHAI-HUNG và NHẬT-LINH

(Tái bản)

Giá Op60

Đời Nay xuất bản

XÀ GÀN

ra nên quên sinh; chỗ kia, người
có việc hẳn hơi chán đời lấy thất
đồng vợ lẽ thất cô chết mà vợ lẽ ngũ
cũng không hay; nay, một thiếu nữ
hạnh vì bố có những hai, ba vợ nên
mởm đong sông làm nơi về cực lạc,
mới, một thiếu phụ buồn cảnh gia
đình mưu thuốc phiện với nước
hoa để lên thiên đình...

Kể đến Lê-thị-Taút ở tỉnh Thanh,
Thị lấy chồng đã bốn năm mà chưa
có con. Thị lấy thế làm buồn phiền,
vì không nghĩ cách nào hơn là đi
cầu tự, mong có «cô» nào hay «cậu»
nào chán đời làm thần đầu thai
lên người chàng. Hôm vừa rồi,
chồng sai đi làm ngoài đồng, thị
khẽ đi, lại mặc quần áo đẹp để đi
lễ. Thấy thế, chồng gât, trách rằng
chị lo đi lễ chứ không lo làm ăn, rồi
chồng bỏ đi ra đồng làm ruộng. Ai
ngờ trong lúc chồng vắng nhà, chị



nghe mà giận đời, từ thân, bèn vào
trong nhà thất cô tự tử.

Thế là lại thêm một vụ tự tử nữa,
mà tự tử vì một cơ ghê gớm: không
được đi lễ! Ngẫm cho kỹ, đi lễ, đầu
là để cầu tự hay để cầu con, hay
chẳng cầu gì cả, là một nề sống của
nhiều dân bà Annamita, vì không đi
lễ, thì các bà đồng bà cốt còn làm
sao mà sống được, mà các bà đồng
bà cốt đã không thể sống, thì các
«bà cô», «ông mãnh», các «bà
chùa», «ông hoàng», các ông thần
lớn thần nhỏ, thần già thần trẻ còn
sống làm sao được nữa.

Vì vậy, sự tự tử của Thị-Taút thật
là có một nghĩa sâu xa, vì chị đã
hy sinh cho các ông thần kia vậy.
Chị ta là một người «tử vị đạo»
đáng thờ kính, và nếu các bà annam
khác biết ơn, thì có lẽ đã được lên
lên làm một vị thần rồi kia đây. Và
nếu các ông thần già thần trẻ trên
kia biết ơn, thì đáng lẽ phải cải tử
hoàn sinh cho thị mới phải.

Phiền một nỗi các ông đầu có biết
ơn chúng nữa, các ông cũng không
có thể làm cho chị sống lại được, vì
các ông có tất gì oán! Chị có bọn
đồng cốt là có tài mà thôi, có cái



— Trò cô năm cái kẹo, tôi
cho trò năm cái nữa, thế là
trò...

— Thế là con... đau bụng.

tất bịa ra các ông để sống một
cách phong lưu, nhàn nhả.

T. VÂN

Đại tiên công

BÊN trời Tây hình như Đức đã
bắt đầu cuộc đại tiên công
sang Anh. Nghe đâu có hàng trăm,
hàng nghìn phi cơ phóng pháo, chến
đấu của Đức ngày ngày phun đạn và
rơi bom xuống các thành phố lớn ở
ven bờ bên kia biển Manche và cũng
nghe đâu phi cơ khư trục và đại bác
cao xạ của Anh hạ được rất nhiều
phi cơ bên địch.

Phải nói nghe đâu là vì theo tin
mỗi nơi một khác. Cờ tin ở Berlin
truyền đi thì sau mỗi trận không
chiến, các thành phố Anh bị tàn phá
thiệt hại rất nhiều và số phi cơ của
Anh bị hạ đi ra cũng tới một hai trăm
chiếc đối với độ 14 hay 20 chiếc của
Đức không thấy trở về nơi căn cứ.
Trái lại cờ tin ở London phát ra thì
sư thiệt hại về bom rất ít. Còn số phi
cơ bị hạ của đôi bên thì chỉ việc
quay ngược cái bảng thống kê của
Đức lại là đúng lắm rồi.

Nghĩa là bên nào cũng nói mình
thắng, khó lòng mà biết nên tin bên
nào.

K. H.

KIỂM DUYỆT BỎ MỘT BÀI

THƠ TRÀO PHUNG

SƯ BÀ Ở CŨ

(Theo tin báo hàng ngày)

Chùa Yên-lạc phủ Khoái-châu.

(Tên sao khéo đặt nên câu hữu tình!)

Có bà sư trẻ xinh xinh,

Tuổi chừng ba chục xuân xanh đang vừa...

Về người bầu bĩnh dễ ưa,

Nón nà tay ngọc, mơn mơ má hồng.

Tuy duyên lộ về mạn nông,

Sư bà vẫn muốn hết lòng chân tu.

Nhưng rồi một sáng mùa thu,

Người ta thấy vị ni cô sượng sùng,

Bụng đeo cái trống cà rùng,

Đến nhà thương để tìm phòng khám hoa.

Các ngài Bồ-tát, Thích-ca.

Độ trì phủ hộ sư bà trẻ son,

Đẻ ra một cậu sư con,

A di đà phát! Mẹ tròn con vuông!

Đẻ xong, từ giã nhà thương,

Cởi con nhà nước, lên đường... lại tu.

Giốc lòng tu... hủ... tu... mu.

Tại miền Khoái-lạc, cảnh chùa yên vui.

Phật thương, rồi cứ quen mùi,

Sẽ năm một, ba năm đôi sơn sơn.

Sinh năm đẻ bảy sư con,

Càng ngày quả phúc càng tròn hơn xưa.

Ngẫm ngày mong tám tháng tư,

Bụt còn đẻ, nữa là sư, ngược gì...!

TU MỜ



— Có phải những tháng cô vợ sống lâu hơn những tháng
không vợ, phải không?

— Truyện! Thời giờ của tháng cô vợ thì dài mà lại.

Truyện tình duyên của MỘT CON CHIM SÈ

Truyện ngắn của nhà văn Mỹ ERNEST THOMPSON SETON
bản dịch của THẾ-LỰP

TIẾNG KÊU riu rít, tiếng kêu chiêm chiêm... Nghe rộn rã làm sao! Những đám cánh, lông hồng đỏ kia làm sao mà đầy dựa hẳn lên thế?... Một bọn sáu con chim sè đang xúm lại giăng co nhau và kêu léo léo mãi trong cái suối ở con đường Thứ Năm (1). Sau cùng, khi chúng rạn cả ra một hồi, người ta mới trông được thấy cái duyên cớ gây ra cuộc rối ren đó: ấy là một con chim sè cái bé nhỏ; nó đang chống cự kịch liệt và đang nổi giận phẫn khàng cuộc lẩn tránh của những cậu cầu hôn khi quá số sàng. Ý chúng các cậu đã ngộ lời tán tỉnh, nhưng lối tán tỉnh của các cậu khi mạnh mẽ quá, đến nỗi người ta tưởng chừng các cậu hành hạ người yêu. Tội nghiệp con bé! nó bị các cậu nào đút lông, nào chọc ghẹo, nào làm tình làm tội đủ đường, thực là quá quát lắm! Song xem ra họ cũng chẳng ám gì cho nó bị đau đớn quá! Mặc dầu! Nó cứ kháng cự lại một cách mãnh liệt và không hề có nương nhe bọn ghẹo gái ấy một chút nào: nếu có thể tán sát cả bọn, chắc hẳn nó sẽ không từ.

Quả thực bọn kia muốn ve vãn nó, điều ấy thực rõ ràng, nhưng cũng rõ ràng rằng nó không ưng một anh nào trong bọn ấy hết. Và khi đã cất nghĩa cho bọn kia hiểu ý bằng thứ lời nói nhộn như đầu mỏ của mình rồi, nó thừa cái lúc toàn vẫy bị tấn mạn ra bốn bề để bay vút lên tận cái mái hiên gần nhất. Lúc nó bay lên, người ta trông thấy phía dưới một bên cánh của nó một túm lông tơ trắng. Túm lông ấy, (đó là một vẻ mỹ miều quan trọng của cô ả cũng nên) túm lông ấy khiến cho người ta nhận được nó dễ lắm.

Nhưng ta hãy tạm để nó đấy và để ý đến « nhân vật » quan trọng sau này.

II

Một con chim sè rất bảnh trai trong bộ cánh choáng lộn vì cái ca vát đen và những chấm trắng ở trên cổ, đang chăm chú làm tổ ở trên một cái sào đá. Thực là một con chim kỳ dị. Nó chỉ ưng làm tổ bằng những cái que nó tha về từ chỗ vườn hoa Đoàn Viên; và buổi sáng, lúc ấy còn sớm lắm, nó thỉnh thoảng lại ngừng công việc

lại để hát lên một hồi những tiếng vừa mạnh vừa êm rất giống với tiếng hát của một con vàng yến.

Một con chim sè làm tổ một mình không phải là chuyện hiếm. Nhưng con chim này thực khác thường. Được một tuần lễ xem chừng tổ đã làm xong, vì cái thứ ở trên đầu sào đã thấy nhét đầy những que nó đi mượn ở những cây cao trong vườn của thành phố. Bây giờ nó đã có sẵn thì giờ hơn để hát, nó hát và làm cho xóm láng của chim phải lấy làm lạ vì cái điệu hát kéo dài khác hẳn những tiếng lách chách của loài chim sè. Có lẽ lịch sử sẽ coi điều đó là một điều huyền bí không giảng giải được, nếu không có một người vừa mở hiệu cắt tóc vừa làm nghề bán chim kê cho chúng tôi biết về đoạn đời niên thiếu của nó.

Người ấy bảo rằng ngày trước chính tay hắn đã đề một quả trứng chim sè trong cái tổ bằng xây của chim vàng yến. Đến kỳ trứng nở, con chim sè ra đời và từ đấy được bố mẹ nuôi của nó chăm báp. Vàng yến là giống chim hát hay không như đứa con nuôi của chúng chỉ được cái ngực khỏe mạnh để kêu to. Song nhờ có công dạy dỗ khéo nên cũng uốn nắn được đứa bé; chẳng mấy nỗi con chim sè nhỏ có thể lấy sự kiên tâm học tập mà đền bù được đôi chút cho sự thiếu kém thiên tài. Có sức khỏe, lại có tính thích sinh sự cũng như thích khoe khiêu nhạc công, cái anh chàng cục súc là con chim sè ranh kia chẳng

bao lâu thành ra một đóa lùn bao lam cho cả bầu trời vàng yến phải khiếp sợ. Khi nào không có cách tổ cho một con vàng yến hát giỏi cái tài âm nhạc của mình được, nó liền dùng một lối cương quyết để bắt con kê phải nín tiếng: là mổ cho một trận nên thân. Mỗi lần đắc thắng theo lối đó, tiếng hát của con chim sè lại hùng dũng lên một bậc riêng. Người chủ hiệu thợ cạo thấy vậy liền sắm một con vàng yến giả nhồi bông và để cho anh chàng tha hồ rọi cần thận mỗi khi người ấy muốn khoe với ông khách hàng nào cái khúc ca chiến thắng của con chim sè. Nó bắt nạt được hết thấy những chim ở chung với nó, và sau cùng khi người ta bắt nó ở riêng một chỗ thì không còn gì làm cho nó tức giận hơn là nghe thấy một con vàng yến véo von hát ở gần mà nó đã không thể hát được hay hơn lại cũng không thể bắt im được. Gặp những lúc ấy thì nó quên hẳn khúc hát đã học và cái thiên tính chim sè của nó lại biểu lộ ra ở những tiếng lách chách om lên: những tiếng kêu át cả được sự âm ý ở ngoài đường phố.

Về sau, khi cái phần lông đen ở ngực đã mọc, thì Landy (tên người ta đặt cho nó) thành một của lạ mắt nhất trong cửa hàng người thợ cạo. Nhưng một hôm, tám ván giữ lông chim dưới sức gầy, bao nhiêu lông đều lặn cả xuống đất và thừa lúc hỗn loạn, nhiều con bay thoát được ra ngoài. Landy là một con trong những chim vượt ngục ấy. Bọn vàng yến thì hoặc tự ý trở vào lồng, hoặc để cho người ta lừa tóm được. Nhưng Landy nhảy vọt qua một cái cửa sổ mở, reo lên mấy tiếng vui vẻ và hát lên một khúc ngao nghê để đáp lại những tiếng sao miệng người ta huýt đề dụ nó trở về. Rồi, ở ngoài cái lồng sắt của người, nó bắt đầu đi thám hiểm cái cảnh hiu quạnh vắng vắng và tro tro bao vây quanh mình nó. Nó không phải là cái giống chịu tù hãm. Nó rất sẵn lòng nhận lấy cuộc đời tự do mới, và sau đó một tuần lễ, nó đã gần biến thành mọi rợ chẳng khác chi

bất cứ con chim nào cũng giống với nó: cũng lại là con chim sè nhỏ trên đường phố cũng lách chách nhẩy trong rãnh nước cũng với các bạn đồng loại, bị đánh thì đánh trả, và khiến cho hết thấy nghe tiếng nó phải lấy làm lạ khi đột nhiên nó cất giọng hát hay như chim vàng yến, hát bằng tất cả sự hăng hái của một con chim sè chính tông.

III

Thế là từ đó Landy chọn cái chỗ sân trên đầu sào để làm tổ. Và không ai phải lấy làm lạ tại sao nó lại ưa dùng những que thẳng làm vật liệu cất công. Ở đời nó chỉ biết có độc một thứ tổ bằng que xây thôi, vậy thì một cái tổ không thẹn với tên, theo ý nghĩ của nó, phải là cái tổ làm bằng que tương tự như thế.

Mấy hôm sau, Landy ở đầu về đất theo một cô bạn. Có lẽ lời sẽ quên hẳn cái cuộc ân ái ở rãnh nước dạo nào, vì những việc như thế xảy ra thường lắm, nếu tôi không nhận ra rằng cô bạn trăm năm của Landy chính là cái chị chim sè nhỏ có đôi cánh lốt thêm lông trắng.

Bidy — từ nay ta cứ gọi sẽ cái như thế — Bidy xem chừng đã ưng thuận Landy; nhưng chị chàng vẫn còn giữ một thái độ lơ lửng vô tình và lẳng anh chàng những nhát mỏ « giờ hôn » mỗi khi anh chàng sản đến gần gũi quá. Landy rúm gò người lại, cánh buồng trề xuống và đuôi cái ngồng lên, miệng thì riu rít những tiếng the the, đúng với cử chỉ phải phép của một anh chim sè nặng lòng yêu; nhưng thỉnh thoảng anh chàng lại ngắt cái trò kia để phở diễn những ngôn từ tình theo kiểu vàng yến.

Dần dà (có lẽ cũng nhờ ở sự xuất lộ cái thiên tài phi thường đó) Landy thắng nổi được cả mọi cách cự tuyệt của Bidy và nổi gót giai nhân đến tận cái tổ mà anh chàng đã trang hoàng sẵn.

Đến nơi, Landy vào trước, nó liền lên để chỉ lối cho Bidy, và lặn sần nhảy quanh mình chị chàng.

(Xem tiếp trang 16)



(1) Bản Mỹ phổ li khi có tên: thường chỉ gọi theo số thứ tự.

LỜI KHUYÊN BẢO NHỮNG NGƯỜI MỚI VIẾT VĂN (1)

Công việc làm văn (Tiếp theo)

Luyện tập

CÁCH luyện tập phải khác với môn thể thao mình theo, và phải rộng hơn; làm thể nào cho toàn thân mình đều được hưởng lợi sự luyện tập ấy; chỉ nhờ có những sự luyện tập về toàn thể mà sự luyện tập riêng một thứ sẽ trở nên hoàn toàn.

Công việc làm văn lại là một sự luyện tập riêng biệt hơn hết mọi sự luyện tập khác, vậy thì sao ta cứ phải ngày nào cũng cố gắng đạt được lời sự thành công khó khăn rực rỡ nhất của ta? Bởi vậy muốn thành công hiệu một công trình tốt đẹp, điều mà ta phải chuyên chú để hết tâm lực vào không phải là công trình ấy, nhưng chính là mình ta. Đầu sao, đó cũng là phương sách chắc chắn nhất. Vì nếu tình cờ những tác phẩm của ta không được hay được đẹp hẳn, hoặc không được người ta hoan nghênh trong lúc sinh thời của ta, thì ta vẫn còn có thể làm cho ta hay ta giỏi lên được.

Trong việc luyện tập văn chương này, cả cuộc đời thường đều có thể giúp ích vào được; tất cả mọi sự đều chỉ do ở cái chí muốn học biết của mình. Không phải là học biết như lời theo sách. Phải bỏ những phương pháp cũ hủ đi! Nhưng ý quyết định ấy khiến mình phải theo hai bước khác nhau: vừa là nhà tư tưởng vừa là nhà nghệ sĩ. Theo cách nhà tư tưởng, ta phải đem mỗi kinh nghiệm mới mà liên lạc với toàn thể ý tưởng của ta; theo tư cách nhà nghệ sĩ, ta phải cố công diễn

tả thế nào cho mọi sự, mọi vật trở nên đặc biệt, độc nhất và vĩnh viễn.

Dịch văn

Trong những việc giúp ta trong công cuộc luyện tập văn chương thường thường người ta chỉ kể đến sự đọc sách, nó chỉ là công việc dễ làm nhất và một việc của tình lười. Sự dịch văn là một sự ích lợi khác hẳn.

Phần nhiều những ngọn bút, rõ ràng, mềm mại, thanh lịch ở thế kỷ vừa qua đã dịch nhiều làm. Không phải ai cũng dịch, chẳng hạn như nhà đại văn hào Stendhal, để cứu tư tiên mạng cái văn dịch vào làm văn mình; nhưng dịch để mà luyện tập. Prosper Merimée (2) học tiếng Nga chỉ cốt để dịch văn Nga ra tiếng Pháp. Sainte-Beuve (3) dịch luyện văn các đại gia cổ điển (La tinh và Hi-lạp). Nhà đại văn hào Đức, Goethe, cũng dịch rất nhiều; tất cả văn gia cổ điển (là những tri thức khuôn mẫu cho văn học thế giới ngày nay) cũng đều dịch rất nhiều. Nhưng công việc làm thường nhất, biết dùng cho hợp với công dụng của chúng, cũng có thể khiến cho một tri thức mở mang thêm.

Trước kia có những nơi khách thỉnh vô chừng tào nhả và rất khe khắt về văn thơ, trong đó văn gia của văn phái cũ hơi hợp để biến diễn tài trí mình; người ta vẫn ước ao có những nơi ấy, coi đó như nơi để luyện tập công phu. Người ta lại muốn học tập được sự mềm mại, sự biết rộng mà nhà văn Goethe đã có được vì phải bán đến trăm nghìn vấn đề khác nhau trong lúc đàm luận với Eckermann. (4) Nhưng một nhà văn sĩ viết báo đáng thương ngay nay, làm việc vất vả tương chừng đến kiệt quệ, nếu có ý muốn thì sẽ

(2) Nhà tiểu thuyết có lối văn khác triết và rất mạnh mẽ. Ông là tác giả cuốn tiểu thuyết có giá trị Carmen mà chúng tôi sẽ dịch để giới thiệu với bạn đọc N. N.

(3) Nhà văn phê bình có tiếng và có ảnh hưởng lớn ở thế kỷ trước.

(4) Les entretiens de Goethe avec Eckermann là một tập chép lại những cuộc đàm luận của nhà đại văn hào Đức với một bạn văn đồng thời: Trong tập này toàn những lời ông khâu của Goethe bàn về các vấn đề: triết học, văn chương, mỹ thuật, tôn giáo, tình ái... một đại quan về sự hiểu biết của loài người.

(1) Xem Ngày Nay từ số 216.

Đã có bán

LANH LÙNG

(tái bản)

của NHẬT - LINH

Giá 0p.50

NHỮNG NGÀY NGHỈ HỌC

Những ngày nghỉ học tôi hay tới
Đón chuyến tàu đi, đến những ga.
Tôi đứng bơ vơ xem tiễn biệt;
Lòng buồn đau xót nỗi chia xa.

Tôi thấy tôi thương những chiếc tàu
Ngàn đời không đủ sức đi mau:
Có chi vương vãi trong hơi máy,
Mấy chiếc toa đầy nặng khổ đau.

Bánh nghiền lăn lăn quá nặng nề;
Khói phi như nghẹn nỗi đau tê;
Lâu lâu còi rúc nghe rền rĩ;
Lòng của người đi ráo kể về.

Kẻ về không nói bước vương vương...
Thương nhớ lâu xa mấy dặm đường.
Léo đéo tôi về theo bước họ,
Tâm hồn ngỡ ngỡ nhớ muôn phương.

TẾ-HANH

TRAO ĐỔI

Tôi dư một ít lời thơ,
Tôi dư thương sớm, sẵn ngỡ ngần chiều;
Chất chen xa lạ, vô liêu;
Trần đầy trắng gió, rất nhiều mùa thu....

Nhưng tôi nghèo lắm: than ôi
Đó đây lẻ chiếc, trọn đời bơ vơ!
Túi thân chỉ gặp hứng hò;
Lòng đơn lạnh lẽo nay chờ mai trông.

Bạn ơi! đây của, đây lòng
Xin đem tặng bạn! - tặng không đủ rồi.
Có chăng mong mỗi đôi hồi
Bạn cười tôi với, ngộ tôi ít lần.

TẾ-HANH

tim thấy trong việc dịch kia cách rèn luyện và sự tập khó cũng giống in như cách học tập của ngày xưa.

LỜI NGƯỜI DỊCH

Dịch văn là một việc rất cần ích trong nước ta ngày nay. Cuốn sách dịch tức là thứ cửa sổ cho ta nhìn ra ngoài, nơi xa xôi có những cảnh và những tình mới lạ. Chúng tôi sẽ bàn nhiều về vấn đề này. Hiện nay việc dịch văn ngoại quốc đã bắt đầu được người ta coi

bằng con mắt quý trọng xứng đáng với giá trị của nó, và đã có một vài ngọn bút đứng đắn làm việc một cách cũng nhiệt thành và thận trọng ngang với việc sáng tạo của mình, chúng tôi tưởng nên xem xét đến các ý kiến của những người đã có kinh nghiệm hơn ta. Chúng tôi sẽ dịch đăng trong những kỳ sau những bài khảo cứu, hoặc bàn luận về sự dịch văn, để mong giúp ích cho các bạn để tầm đến việc này.

T. L. lược dịch

VOI! CHÓ!

Kẻ lên Voi! Người xuống Chó!
người lấy vợ để làm đi và
một người lấy đi làm vợ
Bao nhiêu sự kỳ lạ nữa trong

Danh Vọng

(tác phẩm của Nguyễn Tô)

Sách IN TRONG LOẠI « ĐẸP »

hơn 100 trang 0p40 cước bảo dâm 0.16

Là người sành đọc chuyện,

chớ quên:

GIÓ NÚI

(của Nguyễn ngọc Cầm)

thiên tình sự tâm lý hơn hết ở đời người
trên 100 trang: giá 0p40 cước 0p16

ĐẾN THÌ

(của Nguyễn Văn Phúc)

tả rõ những cách YÊU của con gái con trai
nên biết cho đỡ khổ vì yêu

in đẹp gần 100 trang: 0p38 cước 0p16

MỘT ĐỜI TÌNH

(của Trịnh Thục)

in đẹp: 0p25 cước bảo dâm 0p14

Mua sách lễ bằng tem. Thư, mandat đề:

M. le Directeur de

L'ASIATIC IMPRIMERIE

17 Rue Emile Nolly HANOI

(cạnh kho lục lộ Hàng Bún)

HO LAO

cảm tạ!

Phủ chung le 1er Juillet 1940

A. Monsieur LÊ XUÂN KHÔI

Directeur ĐẠI-Á-Y- VIỆN

14 ter, phố Hàng Than Hanoi

... châu đã khỏi ho, hết đờm, và chỉ huyết.
Đi chiếu điện lại, thử kỹ, quan đốc đã nhận
là hết trùng Lao... Bệnh châu, chúng
tôi đã tưởng gần vào cái cảnh của hết
người chết, thì gặp được ngài cứu sống...
công ngài thật như trời bẻ... Vậy xin có lời
ra cảm tạ ngài... ĐỖ VĂN PHA

Cựu kỹ-trưởng Phủ-chung, Hoài-Dức Hà-dông

Tourane, le 18 Juillet 1940

... Lúc sanh nở, nhà tôi cũng vì chứng
ho ấy mà tí nữa thì chết, sau cứ uống
thuốc hoài, dù cực khổ, tôi khá dần,
nhưng cũng vô hiệu. Cho đến khi dùng
thuốc của ngài, lúc ấy mới hết, và khỏi
hàn... NGUYỄN VĂN HÓA

Secrétaire-comptable, Service de la Vieille
Tourane.

LỜI NHÀ THUỐC.— Những thư cảm tạ
như thế từ xưa tới nay, cũng đủ để các
người tin cậy. Vậy ai có bệnh kịp dùng: Cao
Ho Lao, thứ lớn 10p00 nhỏ 5p50; Ngủ trừ
Lao thứ lớn 5p06 nhỏ 3p06. Ở xa gửi bưu
hóa giao ngân. Đại lý: MAI-LINH Hải-phong.
Cần nhiều nơi nữa, khắp Đông-Pháp. Thư
hỏi, đính timbre trả lời.

Lời giao cần kíp: Gần đây nhiều kẻ thấy
thuốc Ho Lao Đại-Á danh vang từ xứ họ
cũng chế Cao Ho Lao để bán, không kiểm
lợi, và lừa dối đồng bào. Vậy các ngài nên
phân kỹ: thực, giả, kéo lừa!

Thư, Mandat, xin đề cho:

M. Lê Xuân Khôi

III

SẦM xong đủ các thứ,
ba bà ngồi đợi...

Mà các ông vừa phải
tức cười vừa phải tức mình.

Dẫu sao, các ông cũng ái ngại
thương hại các bà: các bà cứ mỗi
ngày một gây xom mõi đi, kể cả
bà tham Thiện là một bà xưa nay
vẫn dầy dả béo tốt. Bà Thi là
người đáng thương nhất: bụng
bà càng phồng lên bao nhiêu —
bà có chữa — thì mặt bà càng
quắt đi, má bà càng hóp lại bấy
nhiều. Người bà như thấp thêm
xuống, tuy bà đã lùn lắm rồi. Trái
ngược với bà, chỉ vì cái ngực một
ngày một lép và đôi cánh tay một
ngày một gãy hơn trước mà bà
giáo Liêm như cứ cao thêm mãi
lên, tuy chồng bà đã nhờ một
ông khẩn hộ tiêm cho bà đủ thứ
thu ốchồ.

Các bà sở dĩ đến nỗi thần thê
tiêu tuy như thế, dung nhan hốc
hác như thế, một phần là vì các
bà lo sợ không đâu, điều đó đã cố
nhiên, nhưng nhất là vì các bà đi
nhiều quá. Xưa nay các bà không
mấy lúc rời xa nhà trừ những khi
đi mua họ, và mỗi tháng một hai
buổi bị chồng lôi đi xem chiếu
bóng. Còn chỉ ngày ngày ăn xong
lại ngồi thêu, đan hoặc nằm đọc
báo, đọc tiểu thuyết.

Song những người khổ sở nhất
lại vẫn là các ông chồng, khổ sở
vì sống bên một người đàn bà
hầu như đã mất hết lương tri.
Trước các ông còn hết sức khuyên
giải vợ. Sau các ông dè dặt.

Một hôm chẳng hiểu nghĩ sao,
ông tham Thiện đặt giấy mời hai
bạn đến nhà, nói lại ngay vì có
việc cần. Hai ông kia cũng đồng
một ý nghĩ và sắp sửa đặt giấy
mời bạn đến nhà mình thì nhận
được giấy bạn, vì thế các ông
hấp tấp đi ngay và đến nơi cùng
một lúc:

— Cái gì thế, anh?

Hai ông cùng vội hỏi. Ông tham
buồn rầu đáp:

— Chúng ta nên cho gia quyền
rời Hanoi.

Ông đốc biểu đồng tình ngay:

— Tôi cũng toan bàn với hai
anh điều ấy (Ba người có họ xa
nên không kể vai vế với nhau,
cùng gọi nhau bằng anh như họ
bạn thân vậy).

Ông giáo thì vui mừng ra mặt:

— Phải, phải làm thế mới ổn
được.

Ồn chỉ có nghĩa là yên ổn cho

NGHỈ MÁT

Truyện vui của Khải-Hưng

(Tiếp theo)



ông. Đã đến thời kỳ ông không
thể kham được vợ ông nữa. Kể
thì ba người gẫu một ý nghĩ
giống nhau, mà họ đều khéo giữ
 kín trong lòng.

Trước hết các ông tìm một nơi
đề gia quyền cùng tạm ở trong
ít lâu và tự nhiên các ông nghĩ
đến quê hương các ông. Nhưng
sau khi xét đi xét lại, các ông
thấy quê hương không được yên
ổn. Không phải không yên ổn vì
việc ngoại xâm, ngoại xâm gì,
không yên ổn chỉ vì có trộm
cướp bao giờ ở thôn quê cũng
sẵn có hơn ở thành thị. Thế là
sự dùng quê nhà làm nơi trú ẩn
bị gác, tuy các bà đã hấp tấp cho
ngay người về trước để sửa
sang nơi ẩn chốn nằm.

Về sau, một ông bàn đến lánh
ở một tỉnh lỵ, ở một thành phố
nhỏ. Ai nấy vui mừng như đã
giải quyết xong một vấn đề khó
khăn. Và cả ba ông đều nghĩ đến
Hà-dông. Hà-dông chỉ cách Hà-
nội có mười cây số. Các ông sẽ
luôn luôn về thăm gia quyền và
nếu cần thì lúc nào cũng có thể
về đó ở hẳn với gia quyền.
Nhưng dẫu Hà-dông là một tỉnh
lỵ yên lành, và vững trãi vào bực
nhất, các ông cũng không chèn
mãng sự phòng thủ, phòng thủ
quần trộm cướp, cố nhiên. Vì thế

trên bảng khai các thứ phải đem
theo có nào giấy thép gai, nào
búa, nào đinh, nào thang giầy,
nào ốt, hạt tiêu, nào súng bắn
chìm.

Bản chương trình phòng thủ
mà các ông phác ra thực đã đầy
đủ. Đại khái như thế này:

Thuê một căn nhà ở phố Hà-
đông, một căn nhà có gác, và
chung quanh có vườn. Sẽ trang
giấy thép gai ở các cửa sổ và
trên tường. Những chai nước ốt
và hạt tiêu phải sẵn sàng để ném
vào mặt quân gian phi. Hễ hơi
động là hết thầy đàn bà trẻ con
trèo lên gác, và nếu có thể sẽ
dùng thang giầy leo lên trần hay
sân thượng để được khỏi vướng
chân bọn đàn ông trong sự
chống cự với trộm cướp.

Cái chương trình đầy đủ vừa
thảo xong thì ba ông lại dỗi ý
kiến và không hiểu sao bỗng quá
quyết đưa gia quyền vào Sầm-
son.

Các ông lý luận như thế này:
Sầm-son là một thành phố nghỉ
mát từ xưa tới nay bao giờ cũng
bình tĩnh, dân gian lại thuần
thục và sung túc với cái nghề
danh cá của họ; họ chả cần phải
nghĩ đến đi cướp bóc của ai để
sống. Cứ lời một ông phú thương
có nhà nghỉ mát trong ấy mà ông
Thi đã đến hỏi thăm về tình
hình Sầm-son thì ở đó chưa
từng xảy ra một vụ trộm nhỏ

nhỏ, và đêm đêm không mấy ai nghĩ đến phòng bị, tha hồ mở toang hết các cửa ra mà ngủ snốt sáng.
 Các ông đã hoàn toàn vững tâm rồi mới báo cho các bà biết ý muốn của mình. Các bà sung sướng, hăng lòng ngay: nhân dịp này sẽ được đi nghỉ mát thì còn gì hơn!

Thế rồi, nhờ về sự đồng lòng và chỉ quả quyết của các ông chồng, ba gia đình vào được Sầm-sơn. Nghe đâu, một ông, ông tham Thiện, vì bà vợ không chịu cái lọ xư cổ và phẳng phẳng mở tủ bát đĩa quý định phá phách nữa, khiến bà kia tiếc của kinh hoàng xin phục tùng ngay.

IV

Mới hơn sáu giờ sáng ba gia đình đã tề tựu tới ga, trước sau chỉ cách nhau có độ mười phút. Thế mà gia đình ông giáo Liêm tới cuối cùng cũng bị bà đốc Thi ki kéo cho mấy câu:

— Gớm thực ông bà! sao mãi bây giờ mới ra. Làm chúng tôi chờ sốt cả ruột. Ấy là ông giáo đã đảm nhận cái trọng trách làm cột trụ cho tất cả chúng tôi đấy.

Sự thực, ông đốc và ông tham đã nhờ ông giáo trông nom giúp vợ con. Ba gia đình ở chung một nơi thì việc ấy cũng dễ dàng. Ông tham Thiện hứa sẽ vào ngay sau khi nhận được giấy phép nghỉ, điều mà ông không mong mỗi chút nào. Còn ông Thi, đốc học một trường tư thực, thì ý chừng còn tiếc những lớp nghỉ hè nên tuy nói vài hôm nữa sẽ vào mà kỳ thực đã định trước không bao giờ vào.

Ông giáo bắt tay ông đốc và ông tham, rồi rút đồng hồ xem:

— Ô! mới sáu giờ hai mươi mà chị đã cuống cuống lên. Còn những bốn mươi phút nữa.

Bà đốc vẫn không dịu giọng:

— Nhưng còn phải lấy vé với câu đờ đặc chứ.

Ông giáo mỉm cười:

— Cũng còn sớm chán!

Quả thực, còn sớm lắm khi ông giáo lên lối qua mấy vòng người vào lấy được hăm một cái vé hạng tư Hanoi — Sầm-sơn, vừa về người lớn vừa trẻ con đem ra. Nhưng sớm là sớm đối với giờ xe chạy mà thôi, chứ đối với giờ lên xe thì có khi trễ. Vì các toa hầu đã chật ních. Kể om người xách, người khiêng nào va-ly, nào gói, nào hồ, nào hòm, bọn ba gia đình phải kéo nhau đi ngược lên tới một toa gần giáp đầu máy mới chiếm được gần

một chục chỗ ngồi. Thực là một sự may mắn không ngờ, vì của phòng phát vé hạng tư vẫn còn đều đều tuôn mãi hành khách ra.

Tuy may mắn thế, bà đốc cũng không quên trách ông giáo một câu:

— Anh còn nói sớm nữa thôi?

Một thói quen không sao bỏ được: ba người đàn ông đều gọi nhau bằng anh và gọi vợ nhau bằng chị, còn ba người đàn bà tuy cũng kêu chồng nhau bằng anh, nhưng riêng đối với nhau thì vẫn giữ cái lối xưng hô bằng bà. Các ông chồng khuyên bảo thế nào cũng mặc. Hình như sự lạnh nhạt đã ăn sâu vào tâm hồn họ, khiến họ thấy cái lối xưng hô quá thân mật kia không thành thực và trở nên miễn cưỡng.

cũng lũ con nhỏ đều có chỗ. Nga và Nguyệt, con gái bà tham, ngồi xuống mặt hòm. Còn Tý và Đông con trai lớn ông đốc và ông giáo cùng bọn đây tớ đều phải đứng cả.

Bà tham luôn luôn giục chồng và Thi:

— Thôi, hai anh xuống thôi, kéo tàu sắp chạy rồi!

Ông đốc rút đồng hồ xem:

— Còn những hơn mười phút, đã lo gì!

Lúc ấy một người xách va-ly bước lên toa:

— Kia anh Thi, anh Thiện! Đi đâu đi?

— Anh Lộc! Chúng tôi ra tiễn gia quyến vào Sầm-sơn.

Lộc đi vào trong toa và nhìn thấy ba người đàn bà.

— Chào các chị! Các chị đi

— Anh đi đâu?
 — Tôi đi Nam có lí việc, mai lại lên ngay.

Bà bà cũng có vẻ kinh ngạc nhìn Lộc, cho đó là một người liêu liêu quá. Bà tham chưa kịp hỏi một câu nữa, thì Lộc đã bị đẩy suýt ngã chúi về phía trước.

Một người vừa lên xe, hai tay xách hai va-ly nặng, và xông xộc sân tới như đi trong đám không người. Một chị bán hàng rong quay lại mắng:

— Mù à? Suýt đổ thùng hàng của người ta!

Người kia đặt mạnh va-ly xuống, sừng sộ quay lại:

— Mày bảo ai mù?

— Không mù mà lại ấy bừa người ta đi.

— Vì người ta vội. Mày muốn gì?

Rồi văng tục ra khiến chị hàng quà cũng văng tục lại. Người đàn ông giờ tay toan đánh thì một người đàn bà đi theo sau vội can thiệp, bèn câu chuyện tới thôi đàn xếp ổn thỏa ngay. Người ấy càng đi với ba thiếu nữ nhanh nhẹn, xinh tươi, và hai cậu bé cười đùa luôn miệng. Người đàn ông hai lượt nữa xuống xách lên toa thêm bốn cái va-ly lớn và nặng rồi xếp tất cả thành hai chồng. Bà giáo Liêm vui miệng nói trống không: «Ra tàu muộn quá hết cả chỗ rồi!» Người đàn bà biết rằng bà kia không nói với mình, nhưng cũng mau mắn trả lời:

— Không ạ, chúng tôi ra sớm lắm đấy ạ. Nhưng chúng tôi lên người ta

không bảo ngay, mãi bây giờ mới bảo, thành thử đã ngồi yên chỗ lại phải xuống sang toa khác, phiền quá.

Rồi người ấy cười nói tiếp:

— Vì thế nhà tôi câu bản, lúc này suýt nữa thì đi tát người hàng quà. Rõ nóng một cách vô lý quá!

Thế là hai bọn làm quen với nhau, hỏi nhau đi đâu, và khi biết cùng vào Sầm-sơn thì vui vẻ, vô vấp

(Còn nữa) **Khái-Hưng**



ngượng ngập, hay hơn thế, xoay thành chế nhạo, hài hước nữa.

Ba người đàn ông giúp sáu người đây tớ vừa trai vừa gái chuyên lên xe những hành lý mà họ đàn dài ra ở lối đi giữa toa. Ba người đàn bà và ông giáo

nghỉ mát? Kia, cả anh Liêm nữa. Hai người bắt tay nhau, Liêm

đáp:

— Phải, chúng tôi đi nghỉ mát.

— Đàng quá, phải không? Bọn họ đi lánh nạn cả đấy mà!

Liêm, hơi ngượng hơi:

Đã bán gần hết

GÁNH
hàng hoa

của KHÁI-HƯNG và NHẬT-LINH
(Tái bản)
Giá **Op60**
Đời Nay xuất bản

Sắp có bán
gia **Op50**

VÔ' LÔNG
của đồ đức thu
ĐỜI NAY XUẤT BẢN

LU'OM L'AT

Lỗi cạnh tranh của nhà báo

CACH đây độ năm mươi năm, tờ báo Herald (Mỹ) đã dùng một tờ giấy thép trong cuộc đua lịch của Hoàng tử de Galles ở thác Niagara.

Hoàng tử hôm ấy đến thăm Ông House, phòng viên của báo Herald không muốn nhường chỗ ở tờ giấy thép cho các bạn đồng nghiệp khác, bên đánh giấy thép về cho ông chủ nhiệm:

— Tôi đương dùng đường giấy thép, nhưng làm thế nào mà giữ được từ giờ đến lúc Hoàng tử đến?

Chủ nhiệm Bennet trả lời:

— Đánh cả quyền La Genèse đi!

Nhà phòng viên bên trả 700 dollars, cầm quyền Thành kính và đánh giấy thép đoạn La Genèse.

Hoàng tử vẫn chưa đến, mà quyền La Genèse thì đánh hết rồi.

House lại đánh giấy thép hồi chủ nhiệm:

— Làm thế nào bây giờ?

— Đánh cả đoạn Revelations ở sau đi.

House lại bắt đầu đánh Apocalypse, nhưng Hoàng tử vừa đến, và nhà phòng viên bấy giờ có thể đánh về tòa báo bài tường thuật cuộc đón tiếp: tờ Herald như vậy đang tin nhanh chóng hơn hết cả các báo khác.

Trong tiểu thuyết Michel Strogoff, Jules Verne cũng thuật lại một trường hợp tương tự như thế.

(D. I.)

L. N. D. — Các nhà báo bên ta thì có lẽ không dám dùng đến cái phương pháp Mỹ ấy, vì mất hơn nghìn bạc thì các ông chủ nhiệm ta khó lòng dám bỏ ra. Họ kiệt lực, và tra dùng những mưu mẹo nhỏ mọn và khuất tất hơn cơ.

Bệnh ung thư

KHÔNG bệnh nào đáng sợ bằng bệnh ung thư, nhiều người sợ đến nỗi không dám nói tới, và khi có người nhà chết về bệnh ung thư, thì cứ muốn cho thầy thuốc nói là chết về bệnh khác.

Gần ba vạn dân ông và dân bà ở Mỹ đã họp nhau lại để chống với bệnh ấy. Họ lập một hội, gọi là hội « chữa ung thư ». Hội viên là những người đã bị bệnh này, và đã chữa khỏi.

Hội « chữa ung thư » dùng vô tuyến điện truyền thanh, quảng cáo, diễn thuyết, làm một công việc rất có hiệu quả để chống lại về bệnh ung thư, cho mọi người biết rõ về bệnh ấy, có thể khỏi được nếu chữa ngay khi mới mắc hội ấy đã chữa được hàng nghìn người. Hội viên lại phải đánh đổ ý tưởng ngu ngốc của nhiều người không tin rằng bệnh ung thư có thể chữa được. Có người lại tin rằng bệnh đó hay lây, và 75 phần trăm thì rằng sợ bệnh đó hơn mọi thứ bệnh.

Làm cho mọi người khỏi sợ bệnh ung thư, hội đó đã làm được một việc rất có ích và hợp nhân đạo, vì trong 15 vạn người mắc bệnh ung thư mỗi năm ở

Mỹ, bây giờ người ta có thể cứu được.

(Tit Bits)

L. N. D. — Ở bên ta, số người mắc bệnh ung thư (cancer) cũng rất nhiều, và vì không chữa ngay nên bệnh hóa nặng.

Tiền nuôi chó

SỞ chó ở Mỹ tăng rất chóng, năm ngoài đã tới số 15 triệu con. Số tiền nuôi chó mỗi năm tính tới từ 500 tới 600 triệu mỹ kim một năm, và gấp lần lần tiền hàng năm về bộ hàng không thương mại của nước Mỹ.

(Tit Bits)



— Máy định tự-từ đề quyết tao nghìn bạc thì tao cũng quyết tự-từ đề xuống đời được mới nghe!

Một thứ chè lạ

NHIỀU thứ khoáng vật, trước kia có vẻ, thì bây giờ thành những môi lợi rất lớn. Trong một mỏ vàng lớn bên Mỹ, có một chất đồng xanh mà không ai để ý, vì không được giá trên thị trường. Sau mới có một nhà hóa học biết dùng và giá bán đắt như vàng. Ở một mỏ khác xứ California, đá tự nhiên nứt ròi có hơi nước phun ra, đây mới diêm sinh. Trong mấy năm, hơi nước đó bị coi như một tai họa. Ngẫu nhiên có ít miếng đồng bán vào gần đây, rồi mấy hôm sau, trên một những miếng đồng ấy đọng đầy những hạt thủy ngân. Bấy giờ hơi diêm sinh ấy là một nguồn lợi.

Lại một người khai mỏ, thấy trong các



— Thôi bác đừng tìm mẫu bánh ấy nữa, lên lấy chiếc khác mà ăn!

— Nhưng cái răng vàng của tôi mắc trong mẫu bánh ấy rồi!

khoảng vật vô dụng có một thứ thực vật. Dem nấu lên, vị như chè nóng. Họ đem chế cho tinh khiết, và bây giờ mỗi năm bán hàng nghìn gói chè đó.

(Tit Bits)

Sức dinh anh của ánh sáng

CÁC nhà bác học không bằng lòng. Họ đã ấn định được sức đi nhanh của ánh sáng, và bây giờ lại thấy sức nhanh đó thay đổi. Theo bài học ở trường, ta thấy ánh sáng đi mỗi giây là 186.000 hải lý. Năm 1926, ông Michelson tìm thấy 186.284 hải lý một giây. Rồi những tay chuyên môn của hải Geodetic Survey tinh đi, tính lại, theo ánh sáng mặt trời, mưa, sương mù, trong mùa hạ và mùa đông, rồi bảo rằng sương mù và hơi ẩm có thể làm giảm sức nhanh của ánh sáng đi 12 hải lý mỗi giây. Như vậy, nếu tính đường từ trái đất lên một ngôi sao nào thì thấy sai đi nhiều lắm,

(Tit Bits)

Cải tử hoàn sinh

MỘT tay bác vật học ở Moscow đã hoàn sinh cho một con chó theo một phương pháp có thể ứng dụng cho loài người. Con chó bị đầu độc, rồi máu lấy ra ngoài. Họ lấy phân máu đó, chữa chất độc, rồi lại bơm vào con chó. Bỏ giờ sau, con vật hồi lại.

Bác sĩ Andrew Crosse là một, trong những người đầu tiên đã cố làm ra sinh mệnh. Họ ướp nước đá, giữ sống được những bộ phận của loài người và loài vật. Còn như việc làm hẳn ra một người thì chắc khoa học không bao giờ đạt được.

(Tit Bits)

TRÔNG TÌM

Thay quyền tạo hóa:

LÀM RA MƯA

BẢN sắp sửa đi đây, hoặc sách vở đi đánh ten-nit, mà thấy mây đen xám, nặng trĩu trên đầu, thì thường khó chịu, mong cho mây tan đi, mưa khô đến làm hồng công việc hay phá mất cuộc chơi.

Cùng trong lúc ấy, bết bao nhiều nông gia đương nhìn lên trời, xoa tay vui vẻ mong cho mưa đổ xuống.

Thời tiết: mưa, nắng, nóng, lạnh, gió, rất có ảnh hưởng đến công việc của nhân loại, khắp trên mặt địa cầu. Nhất là mưa, mưa nhiều quá, ít quá, hoặc không hợp lúc, có thể phá hại mùa màng, làm hỏng các công việc. Ta đã thấy mùa nước nam nay ở Bắc-kỳ, vì trên thượng du mưa nhiều, mà nước các sông lên to, làm hại dân cư mấy nơi, nhất là ở các bãi cạnh sông Hồng-Hà, vùng Hanoi. Sự tai hại có thể tính tới hàng nghìn, vạn, hay những con số to hơn thế nữa. Mà nếu không mưa thì lại bị nạn hạn hán, không có nước cấy cấy.

Vì thế, nên các nhà khoa học đã cố tìm tòi, nghĩ nát óc để thay quyền tạo hóa, làm ra mưa nắng.

Ô. Ambrose Fleming, một nhà khoa học Anh, nói rằng có thể cho máy bay mang những ống thép đựng không khí lạnh lên cao rồi mở ống cho khí lạnh thấm vào các bụi nhỏ và hơi nước ở không khí. Như vậy có thể mưa xuống được.

Ở Australie, một xứ của mưa, người ta rất để ý đến vấn đề này, và nhân được nhiều ý kiến của mọi nơi gửi tới. Một người định cho máy bay mang nếm cát và muối vào máy. Kế ấy hình như không hiệu nghiệm mấy. Một người nữa bày một kế để nghe hơn, là đem ngay hai nghìn chiếc máy bay mang nước lên cao, rồi tưới xuống!

Một nhà sáng chế Pháp nghĩ ra cách làm một cái cột thật to ở ngay bờ biển, hàng trăm cái quạt làm cho khí lạnh bốc lên cao rồi mưa xuống. Lối ấy bất tiện vì như vậy thì mưa ngay xuống bờ biển, là chỗ không thiếu nước.

COURS PAR CORRESPONDANCE

Anglais-Français, Italien, Allemand, Chinois, Cantonais, Anglais commercial, Comptabilité anglaise, Éducation physique, Méthode complète, rapide et pratique en 3 mois à la portée de toute intelligence et de tout âge. Demander le programme.

M. Nguyễn tài Tư

Professeur des Lettres et des Langues Étrangères
107 Rue Guillaume Martin — SAIGON

Một người khác bảo có thể chế ra những trái bom đựng một thứ hơi nóng, bắn lên cho nổ ở trên không. Hơi đó tung ra, làm lạnh không khí và đọng hơi nước ở trong mây, nhưng thứ hơi đó rất đắt tiền, thành thử có mua cũng không lợi gì.

Đ. Bernard Dubos, một nhà khí tượng học Pháp, cầu cho chính phủ theo một phương pháp có thể làm mưa tùy ý. Ông cho việc đó rất dễ dàng, nếu có mưa thì cứ làm sao cho thời tiết có thể mưa được, có vậy thôi!

Về vấn đề này, người ta đã tiêu một nhiều tiền để thí nghiệm nhiều cách, có khi theo khoa học, có khi chỉ theo những ý nghĩ viển vông. Kết quả vẫn chưa ăn thua gì. Sự thay đổi thời tiết theo ý muốn vẫn là việc của khoa học tương lai.

Nói đến mưa, tôi lại nhớ đến một câu chuyện của ông thầy dạy Anh Văn, đã ở lâu bên Australie, kể lại. Câu chuyện rất ngộ nghĩnh. Ở xứ đó, có một nơi rất ít mưa, có khi hai ba năm mới có trận mưa. Sống ngòai ở xa, lấy nước rất khó, thành khi muốn tắm, phải đợi hai ba năm. Một hôm mây kéo đen ngòm, trời muốn mưa. Một anh chàng vội mang xô phòng ra đứng hứng nước mưa để tắm. Những hạt nước đầu liên rơi xuống, anh chàng vội sát xô phòng vào người, nhưng mưa bỗng ngừng lại, mây tan đi. Anh chàng phải đợi mấy năm sau, có trận mưa nữa, mới rửa được xô phòng trên người!

Câu chuyện thật vô lý, nhưng cũng lý thú và đáng ở vào mục vui cười.

Anh Thu

NGAY NAY NÓI CHUYỆN



MẤT TRÁI BẢO MẬT PHẢI

— Tôi van anh, anh đổi chỗ cho tôi một tí.

Cả X? — Tôi có quen một cô gái quê gần tôi một cách kín đáo mà tôi vô tình không biết, tôi đã xa cô ấy ba năm. Đến nay tôi hiểu thì tôi đã làm lỡ tình duyên cũ mất rồi. Không lúc nào bằng lúc này tôi thấy tôi yêu cô gái ấy hết sức, không biết cô ấy có chồng rồi hay chưa? Tôi phải làm sao để có gặp lại tình tôi.

— Ông này đến rõ lần thân: đến sự có ta có chồng chưa ông cũng không biết, chưa nói đến cách tỏ tình. Mà muốn tỏ tình cho một người nào đó thì có phải là một việc khó khăn quá sự đâu, ai mà chẳng tìm ra được. Ông số đi hỏi, để khoe làm ai tình kia chứ?

Công Minh Lao-kay — Người con gái 30 tuổi chưa có vợ, không chơi bời cờ bạc, không đáng nghèo mà phải chịu nghèo, mắt này gặp lúc cần tiền, vậy có nên bỏ cái nghèo của mình mà bước sang con đường khác tuy không hợp tâm lý mình nhưng được giàu có, vậy có nên theo hay không?

— Nên lắm chứ, nếu không có điều gì bất chính trên con đường giàu sang. Còn sự không hợp với chỉ hướng mình thì chịu vậy; ở đời này ai theo được chỉ hướng mình, và nhất là mấy ai có chỉ hướng mạnh mẽ — trừ các nhà nghệ sĩ — để từ chối sự giàu có. Nhưng thường sự thực không nhất quyết thế đâu: ai cấm ông giàu mà vẫn sống hợp « tâm lý » của ông được.

2) Người ta cứ bảo những người muốn vợ là thất hiếu với cha mẹ, vậy có phải không?

— Đây là người ta bảo, không, đây là ông không bảo. Vậy chưa chắc đã đúng. Mà theo sự nhận xét thẳng thắn của ta thì hẳn là sai. Việc nối dõi danh của ta vẫn là quan hệ, nhưng có phải là điều kiện cốt yếu của chữ Hiếu đâu. Yêu kính cha mẹ, ấy mới là hiếu đó. Ta há thường chẳng thấy nhiều nhà con đàn cháu đống mà bà mẹ già bị coi như con ở đó ru?

Thanh Thanh Saigon — Người Trung, Bắc-kỳ làm lâu năm ở Nam kỳ vẫn đóng thuế thân ở Trung, Bắc, nay ra tỉnh nguyện thuế thân ở Pháp. Vậy họ có thể xin công chính thân được không? Làm đơn miễn thuế thân được không? Và nếu họ chưa có vợ con thì họ lại được trả về nơi khi họ đầu quân không?

— Muốn xin miễn thuế thân trong lúc

tổng chính thì phải viết đơn xin gọi về ông chủ tỉnh nơi quê mình, nhưng nhờ quan cai quản đạo binh nơi mình tại ngũ chuyển giao. Về việc xin các phụ cấp, phát lương cho vợ con v. v. cũng thế. Hết kỳ hạn, có thể xin giấy phép về nơi quê quán mình được.

Bà Nh. (Thakhek) — Tôi cần ba bản khai sinh (acte de notoriété). Ở xa không về quê để (origine) xin được. Có thể nhờ kỹ trưởng làng chồng (loi delivrer được không. Nếu không được, làm thế nào? (Tôi còn giữ cái original acte de notoriété xin đã lâu ở quê đi. Nhưng nhiều tờ như ở Caisse des Pensions cereeles et retraites không nhận copie conforme, nên không thể dùng cách « copie conforme » để có ba bản khai sinh được).

— Acte de notoriété tenant lieu d'acte de naissance không phải là giấy khai sinh mà chỉ là một tờ chứng chỉ thay giấy khai sinh cho những người sinh ra trước ngày lập sổ sinh tử giá thú ở các nơi.

Một tờ chứng chỉ như thế, ở xa ông có thể nhờ lý trưởng lấy được lắm. Nên lấy nhiều bản chính một lúc để tiện việc.

Trần qui Đàm Gia-đinh — 1.) Đạo Gia là của các nước dân mình hiện nay, như: Đức, Nga, Anh, Pháp, Mỹ, Nhật, Ý. Nước nào sùng bái hơn?

— Hồi nước nào sùng bái hơn hết thì không thể trả lời nhất định được. Sùng bái hay không là tùy ở người đi đạo, và lấy gì mà đo lường tín ngưỡng ấy? Cũng không thể biết chắc chắn rằng nước nào nhiều người mộ đạo hơn nước nào được. Duy có nước Pháp, xưa nay vẫn được tiếng là « trường nữ của đạo » (la fille ainee de l'Eglise). Vậy là nước sùng đạo hơn hết chăng?

2) Vợ chồng rất thương yêu nhau, song có khi xung đột nhau, đến giận, cãi vã vợ có đạo thiên chúa, cứ bất hoặc chồng cứ nhất phải đi xem lễ. Tuy đã nhiều lần giảng giải, nhưng không (h) nào đánh đổ được lòng tin ngưỡng của vợ, vậy phải làm thế nào?

— Sao lại tìm cách đánh đổ lòng tin ngưỡng của vợ? Tín ngưỡng một đạo — bất cứ đạo nào — có phải là một sự

không hay đâu? Và ta nên kính trọng sự tín ngưỡng của người khác, tuy mình không tin mặc dầu. Nếu không muốn đến nhà thờ thì đừng đến, người vợ biết điều không thể giận chồng ở chỗ đó được. Còn nếu xét đến cũng không hại gì cho mình mà lại vui lòng vợ và hòa thuận trong nhà, thì cũng là một việc nên làm. Đó chỉ là một sự chiều ý mà thôi.

— Nhưng như lời bà vợ ông nói thì trước kia, khi chưa lấy nhau, ông có hứa sẽ theo đạo, và đã chịu rửa tội cùng làm phép cưới ở nhà thờ. Như vậy bây giờ ông lại càng phải đến nhà thờ làm, dù chỉ cốt tỏ ra rằng mình biết giữ lời hứa. Chẳng bao giờ nên sai lời, nhất mình đối với mình.

Hồng Huệ — Phân đồng thanh niên vì yêu mà huân hã, đau đớn rồi chán nản hết mọi việc. Vậy nên hiểu tình yêu bằng cách nào? Yêu có ích hay có hại?

— Câu này nhiều người hỏi lắm, chúng tôi trả lời có tới hàng chục lần rồi. Nói vì yêu mà huân hã, đau đớn rồi chán nản hết mọi việc thì có khác gì nói vì đi du lịch mà chết vì tàu đắm, hay vì xe hỏa trượt bánh?

Mỹ Công Thừa thiên — 1) Bệnh ghê kinh niên phải chữa bằng cách nào hoặc phải tìm thầy nào để chữa? Đã tìm nhiều thầy thuốc, bismuth, acetylsarsan, v.v. đã thử mà không có dấu và đã tắm rửa sạch sẽ hàng ngày.

— Luyện tập thân thể cho tiết chất độc ra mồ hôi cũng là một môn thuốc thân thiện. Những thuốc trên kia ai mách ông? Phải đến thầy thuốc khám bệnh mới rõ căn bệnh của ông, chứ chớ nên nghe người ta mách thuốc mà tìm nhầm vô ích. Nếu trong máu ông không có vi trùng giang mai thì tìm những thứ thuốc ấy khỏi sao được bệnh ghê.

2) Muốn biết cách trồng những cây có trái như cam, quít thì phải hỏi ai? Những sách gì dạy về cách trồng trọt những cây có trái?

— Bên Pháp có tạp chí nói riêng về sự trồng trọt. Ở bên ta ông Nguyễn công Huân đã xuất bản một quyển sách dạy trồng các giống cây quả. Ông muốn mua nên đến hỏi các hiệu sách, hoặc viết thư cho tác giả ở Thủy tiên trang (Ngọc Hà).

Huyền Nuôi (huyện cũ) — Tại sao hai anh em ruột: vua Edouard VIII và Georges VI cùng nối ngôi cha, lại lấy hiệu khác nhau, sao cũng một giống lại không hẳn cả là Edouard hay Georges.

Đã trả lời rồi. (Xem tiếp trang 13)

Loại Sách Hồng còn một số rất ít

- 1.) Ông đồ bẽ (hết)
- 2.) Con cá thân (hết)
- 3.) Quyển sách
- 4.) Hai thứ khôn

Sắp có bản

VỠ LÒNG
của Đỗ - đức - Thu

■

CON TRÁU
của Trần - Tiêu

Đời Nay xuất bản

CABINET D'ARCHITECTE
LUYỆN, TIẾP, ĐỨC
42 Bognis Desbordes, Hanoi
Téléphone : 679

BƯ'Ó'M



(Tiếp theo)
CHƯƠNG II

TRƯƠNG đi mãi đã mỏi chân mới tới phố Thu ở. Chàng rẽ vào một cửa hiệu cao lâu gần đây uống nước và đợi đến mười giờ. Mồ hôi ra ướt cả người chàng; chiếc áo sơ mi dán vào lưng làm chàng ngứa ngáy khó chịu, nhưng chàng không dám cởi ra cho mát vì chiếc áo đã bẩn quá, lại rách một miếng rộng ở bả vai.

Trương mỉm cười ngẫm nghĩ:

— Mùa hè không lợi chút nào cho tình yêu.

Chàng đến vì đã trót hẹn với Thu, nhưng đến không, đứng nhìn Thu một lúc trong khung cửa sổ rồi lại về lần này Trương đã nhận ra rằng cũng hơi vô lý. Nhất là cách đây không lâu chàng đã nhìn thấy mặt Thu mà nhìn gần hơn, rõ hơn nhiều. Trương nghĩ ra được một cách viết một bức thư giờ lên cho Thu trông thấy rồi dắt ở chân song sắt hàng rào để Thu xuống lấy. Nghĩ được cách ấy Trương hồi hộp mở ví tìm một tờ giấy cũ để viết thư:

— Viết gì bây giờ?

Chàng nhớ lại cái ý định rủ Thu trốn đi, nhưng lúc đó chàng thấy rõ ràng là Thu không có lý gì chịu đi. Lúc trước còn hơn; chàng không dám dám cố nài vì sợ Thu không đi chàng sẽ bị thất vọng khổ sở. Chàng cầm bút viết:

— Anh muốn gặp em. Có việc rất cần.



Ngẫm nghĩ:

— Phải gặp mặt Thu nói rất khéo họa chăng mới dụ dỗ được Thu đi, mà nếu không dám ngỏ lời rủ Thu đi trốn, ta sẽ bị ra một việc cần khác, khó gì.

Chàng viết tiếp:

— Sáng thứ hai, dùng mười giờ trước cửa hàng Etrier gần Gò-đa.

Ngẫm nghĩ một lúc lâu, Trương viết thêm:

— T. B. — Nếu vì có việc ngăn trở bất thần em không đến được, thì đề đến tối thứ bảy sau dùng mười giờ anh lại đến nhà em như hôm nay.

Trương mỉm cười. Chàng viết thêm câu sau định ý là để thử tình yêu của Thu. Chàng đề cho Thu được rộng rãi, không đến cửa hàng Etrier cũng được. Nếu Thu cứ đến, chàng sẽ biết chắc chắn là Thu còn yêu chàng, tha thiết được gặp mặt và nói chuyện với chàng. Nếu Thu cũng đã thấy ngại như chàng, Thu sẽ theo cách lười nhất, nghĩa là cứ việc ở nhà đợi. Yêu mà lười tất là tình yêu đã nhạt.

— Ô, nhưng sao mình lẩn thẩn, tự nhiên đâm ra nghi ngờ tình yêu của Thu.

Chàng ngờ Thu vì chính chàng đã đổi khác, không yêu Thu như trước nữa. Chính chàng, thực tình chàng không thấy trước cái thú vị một cuộc gặp gỡ rất xuống của hai người. Trước kia chàng chắc chắn sẽ chết nên một cử chỉ ân cần con con của Thu đối với chàng cũng quý hóa, cũng có cái huy hoàng ảo não của một thứ gì rất mỏng manh nó xui giục chàng mở hết tâm hồn mà nhận lấy ngay trước khi nó tan đi mất.

Đồng hồ cửa hiệu đã chỉ mười giờ kém năm. Trương đứng lên ra trước gương vuốt lại tóc. Chàng khó chịu thấy bộ quần áo độc nhất của chàng đã bắt đầu mất nếp.

— Bẩn thỉu, rách rưới, chỉ khi nào yêu lắm, người ta mới không để ý đến.

Giờ chàng mới nhận ra rằng chàng đã lầm khi tưởng Thu sẽ yêu chàng nếu chàng thật kết vị Thu. Thu chỉ yêu hơn khi nào chàng liêu mà không để mắt nhân phẩm, không thành ra bệ rạc.

Đến gần Thu, chàng nhìn lên thấy cửa sổ buồng Thu vẫn đóng, nhưng ở trong buồng có

ánh đèn. Chàng đứng lẩn ở sau một thân cây lớn. Đường phố lúc đó vắng tanh; phía bên kia có mấy căn nhà mở cửa sáng, nhưng nhà họ ở lúi vào trong lại khuất sau những chòm cây dày lá nên Trương không sợ ai đề ý đến mình. Trong nhà Thu, trừ buồng Thu ra, còn thì tắt hết đèn. Mỹ bản là đi xem chiếu bóng, bà Nghị và bà Bát chắc đi đâu vắng. Phía hàng rào bên này xa chỗ ở của chàng. Chàng sẽ đứng khuất sau bức tường và khóm cây kia và dắt bức thư vào cái vòng sắt trên khóm cây.

Cánh cửa sổ trên gác từ từ mở và Thu hiện ra trong khung ánh sáng. Trương tiến lại gần giờ cao bức thư vẩy làm hiệu cho Thu biết; chàng dắt bức thư vào cái vòng sắt rồi giờ tay chào Thu, đi ra đầu phố đợi Thu xuống lấy bức thư.

Trương đứng đợi như thế lâu lắm, chàng lấy làm ngạc nhiên sao Thu không xuống nhận thư. Hay là Thu chưa nhìn thấy bức thư, tưởng là chàng vẩy tay không.

— Hay là Thu về như không trông thấy. Không lẽ đến cầm lấy bức thư rồi về à?

Chàng đã tuyệt vọng vì ki-ô tòng cánh cửa sổ lại mở ra lần thứ hai nữa. Trương đứng yên, hai tay nắm chặt lại vì tức. Thế là về không và từ nay không còn cách gì để đưa thư cho Thu nữa.

Trương nghĩ ra được một kế hay. Chàng cúi xuống tìm mấy viên gạch nhỏ.

— Không biết mình có đủ can đảm ném không? Thu bức mình lắm đấy nếu thực Thu về không nhìn thấy bức thư. Không cho có ả về nữa!

Trương giờ tay quả quyết ném. Viên gạch chạm đúng ngay cánh cửa, lần này Trương mở tờ thư ra thật to để cho Thu nhìn rõ. Trương thấy Thu gạt đầu tỏ ý hiền. Chàng quay đi ngay nhưng được một quãng, chàng trở lại đứng nấp đợi sau bức tường.

Có tiếng để giấy rất nhẹ trên đá sỏi. Trương lấy làm lạ rằng trong khi chờ đợi chàng lại thấy được cái hàng hoàng êm thú như trước kia. Mấy cánh nhái chen giữa chân song sắt và mấy bông hoa trắng bắt đầu rung động; một bàn tay thò ra định cầm lấy bức thư.

Trương tiến nhanh lên hai bước; chàng vội nắm lấy bàn tay Thu, đưa lên miệng và lật ngược hôn vào trong lòng bàn tay. Một mùi thơm xông lên ấm như mùi thơm của hoa ngâu đã chín vàng. Trương hôn dần lên cổ tay và kéo Thu về phía mình, nhưng chàng thấy Thu cứng lại. Tiếng lá xột xoạt và cả khóm nhái rung động vì bị sức cơ kéo của hai người. Trương ngừng nhìn

TRĂNG

Thu. Sao Thu lại sợ hãi đến thế kia; trong lúc sợ hãi Trương thấy nàng đẹp lên khác thường: ánh trăng, mây hồng hoa nhài trắng, hai con mắt đen; hương nhài lan hương phấn nước hoa. Trương rạo rức chiêm ngắm: ngay lúc đó — mà chỉ lúc đó thôi — chàng thấy trước là sẽ sung sướng đến cực điểm nếu được hôn vào đôi môi của Thu.

— Em Thu...
Thu cố kéo tay ra. Nàng vừa thở vừa nói:
— Anh bỏ em ra ngay. Người nhà biết thì chết. Ô hay...

Trương hiểu là không nên nài ép quá. Chàng cầm lá thư đặt vào tay Thu, cố nén tức lấy giọng ngọt ngào nói:
— Xin lỗi Thu.

Trương lùi lại sau bức tường. Nghĩ đến bức thư, Trương thất vọng tự bảo:
— Chắc Thu không đến nào.

Chàng băn khoăn mãi vì lần này là lần đầu chàng xin mà bị cự tuyệt. Có một điều an ủi chàng đôi chút là Thu có lẽ cũng muốn để chàng hôn, nhưng vì sợ người nhà trông thấy nên phải cự tuyệt đấy thôi.

— Anh bỏ em ra ngay. Người nhà biết thì chết. Ô hay...

Trương thầm nhắc lại câu nói. Muốn tìm cớ gì thì cớ, nhưng cái giọng đặc biệt của Thu khi nói hai chữ « ô hay » đủ tỏ cho Trương biết rằng Thu cũng đã bắt đầu đổi khác: Thu và chàng hai người thấy đều thấy mệt mỏi về cuộc tình yêu gắng lâu quá.

Khuya lắm Trương mới về tới căn nhà tồi tàn chàng thuê ở phía sau hội chợ. Chàng mở cửa bước vào nhà không buồn thắp đèn, lần theo ánh trăng lên giường nằm. Người ở chung nhà với chàng, «chợ» vẫn thức. Hai nhà cách nhau có một bức vách bằng nan đan giấy nhật trình. «Họ» là ai? Trương chưa có dịp làm thân; chàng chỉ biết lời mở rằng «chợ» là con một cụ thương ở Huế, nay ra rút trụ lạc, nghiện thuốc phiện và hình như kiếm ăn được nhờ ở cái nghiện của mình. Trương không muốn biết đến «chợ» vì thấy «chợ» giống chàng quá, khiến chàng tự nhiên sinh ngượng. Không biết tên, chàng «đang chữ « họ » để chỉ ông láng giềng yên lặng ấy.

Nằm trên chiếc giường nan đã lã, trong một gian nhà tồi tàn, Trương thấy mình bị đời bỏ quên hẳn; chàng thấy chàng nhỏ nhèn không đáng kể. Chàng có xấu chàng xấu, có làm một việc gì xấu chàng nữa cũng không ai biết đến và cũng không can hệ đến ai, không can hệ đến cả chàng nữa. Kể làm gì một vết bẩn bôi thêm lên một chiếc áo đã đầy dầu mỡ.

Trương dương thiu thiu sắp ngủ, bỗng vang vang ở bên cạnh đưa sang tiếng hát

ru con giọng Huế. Trương lắng tai nghe câu hát:

*Canh khuya thấp đĩa dầu đầy,
Đĩa dầu đầy khô hết, nước mắt này không khô!*

Trương mỉm cười ngẫm nghĩ:
— Đây chắc là « họ cái ».

Chàng nằm lăn thân cố tưởng tượng ra vẻ mặt và cả dáng người nữa dựa theo tiếng hát. Chàng đoán người đẹp, vào trạc ba mươi tuổi, dáng thanh thoát và đôi môi hơi dày. Tại sao đôi môi lại hơi dày? Chàng chỉ thấy thế chứ không giảng nghĩa được. Trương ngừng đầu nằm xát cạnh bức vách nan, tìm lỗ thủng để nhìn sang xem những dự đoán của mình có đúng không? Trong thâm tâm chàng có cái ngầm ý được ngắm người đàn bà mà tự nhiên chàng đem lòng yêu vì nghe giọng hát, chàng thương vì biết tình cảnh rất đáng ái ngại.

Trương thấy người chồng ngồi ở cạnh khay đèn dương nạo sái, đầu gật gù và có dáng tự lự. Chàng nghĩ một lúc mới tìm ra người đó hao hao giống Robert Tracy ở trên màn ảnh. Bên kia khay đèn là một người mặc Âu phục sang trọng: chắc đó là khách hàng của « họ ». Gõn người vợ ngồi ghé ở bên một cái giường màn che kín dương phe phẩy quạt cho con.
Người vợ không xấu không đẹp, trông

mặt dễ thương, nhưng sao đêm đã khuya nàng vẫn còn phẫn sập đóm đặng và mái tóc nàng vẫn còn mượt bóng. Trương thấy có vẻ bất thường và tự nhiên thương hại đôi vợ chồng có lẽ vì nghèo quá đã phải quên cả những liêm sỉ của một đời sống bình thường.

— Tưởng tượng sau này mình cũng như «chợ» ngồi kia và Thu sẽ là người đàn bà Huế!

Bất giác Trương nhớ lại hôm Thu đứng ở cửa sổ bắt chước giọng Huế hát câu ca dao về hến dõ.

CHƯƠNG III

Trương đứng lại nhìn cái biển đồng:

« Bác sĩ Trần đình Chuyên.

Chuyên trị bệnh đau phổi và đau tim ».

Bên cạnh phòng khám bệnh là bệnh viện của Chuyên mới mở. Trương cau mày tự nhủ:

— Trong lúc mình thế này thì nó cứ giàu lên lên mãi.

Trương nhìn quần áo mình và lấy làm bằng lòng về các nếp mới là xong còn thẳng thắn.

Chuyên khó lòng biết là mình nghèo khổ; mình phải tỏ ra cho Chuyên biết là mình còn sống mà sống sung sướng nữa. Xem anh ấy nghĩ sao?

Chàng xoa tay đi đi lại lại trong phòng khách đợi đến lượt mình. Một lúc sau Chuyên ở phòng bên bước ra. Trương ngừng lại nhìn thẳng vào mặt Chuyên và đợi xem Chuyên sẽ ngạc nhiên như thế nào.

Chàng thấy Chuyên không ngạc nhiên gì cả, giờ tay bắt tay chàng, nhẹ nhàng ân cần hỏi:

— Anh Trương. Lâu lắm không gặp anh. Có việc gì đấy.

(Còn nữa)

Nhật-Linh



Chỉ bố tôi

- Người đàn bà nào vào đi với cô thế?
- Chỉ bố tôi đây mà.
- Ồ, tôi hỏi khi không phải, cô ấy trông chỉ hơn cô một vài tuổi mà sao lại là chị... cu nhà ta, hay là cô ấy là con nhà bác?

Giỏi tinh (nhắc chuyện cũ)

Trong mâm cơm chỉ có hai quả trứng gà thôi, nhưng Tý muốn khoe khôn với mẹ, nói rằng:
- Con có thể lách thành ba quả trứng.
- Ờ, vậy làm thế nào?
- Đây nhé: quả này là « một », quả này là « hai », một với hai chẳng là « ba » là gì.
Mẹ nói:
- Thế thì cậu ăn quả thứ nhất, tao ăn quả thứ hai, còn « quả thứ ba » thì là « phần mày ».

KIỂM DUYỆT BỐ

Có khi

A - Bất cứ ở trường hợp nào, ta cũng không nên « va đũa cá nầm ».
B - Cũng có trường hợp phải thế.
A - Trường hợp nào?
B - Ấy là trong cái... trường hợp dọn cơm!

Giàu cả hai

- Chúng tôi sẽ làm lễ cưới, nếu một trong hai chúng tôi sẽ giàu.
- Nếu cả hai người cùng giàu, thì có làm lễ cưới không?

VUI CU'OI

Cho vay lãi

Bác T giùm nhất làng Cát, vì ba xiết, keo cù và kiệt vô cùng. Ai vay cái gì của bác cũng phải « lãi gấp đôi » - và bất cứ cái gì bác cũng cho vay lãi. Mọi bữa, người hàng xóm chết, vì cần tiền, phải « vay tạm »... cái sáng của mẹ bác. Xong việc, người ấy phải... giả thành hai. Một hôm sau, mẹ bác và vợ cả bác cùng chết một lúc. Bác vỗ tay reo:
- May quá, nếu không cho vay, thì có phải bầy giờ lại phải mua thêm một cái không?

Gan

- Tao đồ mày diết như thế nào là gan nhất trần đời?
- Bị lột da nhồi châu mà vẫn chưa chịu rụng là gan nhất trần đời.
- Xoàng! Có bắt gặt đáng báo Ngày Nay, báo về rồi, mà nhất định để một tuần lễ mới... mở đọc.

Vấn tây dờ hơi

- Vấn tây làm từ nghe « dờ hơi » bỏ mẹ!
- Tại sao?
- Ai lại trong quyển « Dans ma famille », họ nói: « Ma « bonne » est « mauva'ise », thì có « nghe » được không, hở mày?

Bớt lộ sưng

- Tại sao về mùa rét, ai cũng thò ra « khô » nhỉ?
- Vì ở trong ấy, « chúng nó rét », nên chúng « bớt lộ sưng » đấy chứ gì!

Đồ lỗi

- Giá mày dùng như tao đi mua thuốc thì việc gì tao bị chặt xe đạp hôm nay.
- Ồ, nếu cứ đồ lỗi theo lối ấy, thì

chưa mẹ mày cũng có lỗi, vì nếu không « đẻ ra mày », thì làm gì « có mày » để mày bị chặt xe đạp hôm nay nữa.

Khác nhau

M - Người ta gọi người đàn bà có chồng rồi là bà, chưa có chồng thì là cô, thế còn « bà cô » thì là thế nào?
V - Đấy! là người đàn bà « vừa



- Tôi cho cậu hai hào nếu cậu đứng đỡ tôi về.
- Tôi muốn làm, nhưng tý nữa làm thế nào mà sửa người được?

có chồng lại vừa chưa có chồng » chứ còn gì nữa.

M - Ồ, cứ theo như lời mày, người ta gọi « ông » những người chưa già, « cụ » những người đã già rồi, còn « ông cụ » thì cũng thế đấy hả?

V - Cũng thế, cũng thế nữa được, một đằng « đàn ông », một đằng « đàn bà », khác nhau sờ sờ ra đấy chứ gì!

Lá và cây

- Tôi muốn lấy cho cháu nó nhà tôi một lá số thì lấy ở đâu bây giờ nhỉ?
- Còn ở đâu nữa? Ở các cây số trên vệ đường...

Của X. Quang và B. cầu Thơ

Học chữ nho

THẦY ĐỒ - Ngươi làm gì tiếng có chữ tu.
NGU - Bẩm tư tu bị đường, tư thân và... và...
T. Đ. - Và gì mau lên?
NGU - Và « tu tu », tu tu của cậu thầy thầy ừ.

Của Gramsch

Mưu mẹo

X.X. - Tôi có cách giữ tiền chôn chôn làm không sợ mất, lúc nào lấy cũng được.
L.T. - Thế nào bác bảo tôi nhé.
X.X. - Giả vờ mình nhút nhát, tiền đưa vào sổ cầm trình, trong ví để sẵn tiền tuối, chôn ở cửa mình. Thế là họ giữ hộ, lúc nào ta không có tiền đành chôn thì mang thế đâu mà lấy.

Đi hòa vi quy

A - Anh à, đời bạn của tôi theo lý luận mà đấu với đời và danh từ là N. S. lại hòa. Chỉ hai trong hai bất công. Túc thết.
B - Thôi, đi hòa vi quy, Anh cũng chả nên tiếc.

Của P. B.

Danh giá

(Câu chuyện của hai anh bạn bác)
- Mày à có một nhà thi sĩ làm một tập thơ tặng tao.
- Mày chỉ nói lời!
- Lão à. Mày xem tập thơ này (cổ giở cặp tay ra) chẳng có chữ « Tổng kết cả mọi người » à?

Lăn thân

A - Tôi quá, cái năm nạn đói đói ấy nhỉ?
B - Đột đến lên thì thấy.

N. N. noi chuyện

(Tiếp theo trang 11)

2) Ở phía trên các câu đời, muốn để nam thường cả, chữ « Long phi » rồi năm... Ngươi sao không lấy niên hiệu nhà vua tại đang chữ ấy?

- Long phi là rồng bay (trên trời). Nhà vua ta dùng hai chữ ấy để trở ông vua lên ngôi hay đương ở ngôi. Thí dụ người ta không để Minh mệnh nguyên niên mà để Long phi nguyên niên để tỏ lòng tôn kính nhà vua.

Lương Hà Tourane - Sao hai người đàn ông không thể cưới chung một vợ (hai bạn rất thân). Mà hai người đàn bà có thể lấy chung một chồng?

- Kể thì hai người đàn bà lấy chung một chồng cũng vô lý như hai người đàn ông lấy chung một vợ. Nhưng ở các xứ Á đông người ta đã quen với cái tục đa phu Trái lại ở Tây Tạng khi một người đàn bà lấy hai chồng người ta coi là một việc rất thường cũng như ở xứ ta khi thấy một người đàn ông lấy hai vợ.

Trái lại, sự đa thê ở xứ đó là một sự ghê tởm giống như sự đa phu ở nước ta. Vậy chẳng qua là do tục lệ cả, chứ còn biết tại sao.

2) Sao một người đàn bà cứ tìm pher điếu đứng ở tình mà có thể yêu một chồng con thì mới biết yêu lần đầu? Có hai vợ sao không? Có lấy nhau được không?

- « Thằng con rít » mới biết yêu ấy bao nhiêu tuổi? Nếu đã mười tám mười chín tuổi thì yêu nó chả có hại gì. Mà lấy nhau cũng được. Và đó là việc của hai người yêu nhau, ông tôi mà hỏi làm gì?

Hồng Huê - Trông tóc nghe nói ngày hôm làm. Có thuốc nào chữa không. Và nó nguy hiểm thế nào. Chết gì bình ra tiếng tặc?

- Bà trả lời ở một số trước. Thờ gồi đầu với acide horrique xem. Nếu không khỏi thì phải đến thầy thuốc. Bệnh này dễ lấy làm.

D. T. C. Thất tình - Người Nam bị

định một thương dùng thuốc lấy không công hiệu bằng thuốc ta; vì người nam ở xứ nóng lại dùng thuốc xứ lạnh, thấy thế bất phục nên không chịu có phải không?

- Thuốc tây hay thuốc ta thì cũng phải biết căn bệnh mới chữa nổi. Mình đau da dấy mà người ta cho là đau gan thì chữa cơn khô sao được. Nói ở xứ nóng dùng thuốc xứ lạnh thì không đúng. Có điều thuốc tây mạnh và hợp với tạng người phương tây khỏe hơn người Annam, vì thế cái hiệu quả trong đơn ở các thứ thuốc có bán thường quá mạnh cho người mình, ta nên dùng rút đi thì hơn, chẳng hạn khi người ta đàn dùng ở hoặc ở viên thì chỉ nên lấy dùng 1 hay 2 thôi.

Chàng Tuấn Tourane - Vay rồi có nghị định cấm tàng trữ những đồ vật tay nghề có những tranh vẽ dessin của tranh kiếm được; thì thì tập ceuvels de poesten của tranh vẽ, thơ và tranh vẽ tay tay minh vẽ nó nó có thể giữ được không? Nhưng thơ và tranh không có sách sách gì chữa trị cả.

- Chắc ông hiểu lầm đấy, Hoa

chẳng có cấm những bức tranh và tranh vẽ hiện ra nhiều bản, vì như thế những bản tranh và tranh vẽ ấy có thể tích trữ được. Còn một nhà văn giả bộ thêu một tập văn của mình chôn tại bàn thì sao lại cấm? Còn có một cách chính trị thì đó lại là chuyện khác.

Liên Trường Kuanung - Muốn đưa một ngàn gấu thì phải dùng thuốc gì? Có cách gì chữa ngứa gần không? Tôi là bellonaine của châu, của de cologne có loại không? Có thể gì lấy ở quê tôi mà không bị đến tao và da đầu không?

- Gửi đầu bằng nước pha acide borique. Bài thơ không có hai.

2) Người Annam bắt cứ đàn ông hay đàn bà, nếu ở ngoài quốc nhà ở Tây chúng họ có thể mặc quần áo của người khác được không? Nếu ở tại quê nhà được thì khi ở ta có được mặc quần áo không? Và nhất là người trong thành ra tiếng thành.

- Ở đâu cũng mặc được. Và mặc Tây, Tàu, Nhật tùy ý, không có luật nào cấm. Chỉ là mình có giữ gìn cái đồ nhà chuyên tránh biệt và nhất là người nước nào là được rồi.



CÓ CỨNG MỚI DỪNG DẦU GIÓ

Làng diềng

(Tiếp theo)

LỜI CÁ ĐÔI BÊN

Dối với một bà làng diềng miệng rộng quá mang tai, đến những việc con con không đáng kể cũng hóa ra quan trọng vô cùng. Thí dụ như một giọt nước mưa bắn trên mái ngói nhà ta vô phúc rơi ngay vào mũi bà ta là bà ta có thể nổi ngay cơn tam bành lên rồi mướn lời hồng gió châm chọc mình không chịu được.

Cho nên bất cứ về việc gì có liên can đến hàng xóm làng diềng, diềng lốt hơn hết là theo cho đúng luật. Theo như vậy không lấy gì làm khó, vì những điều luật cấm đều có lợi cho hai bên cả.

Nước mưa chẳng hạn. Nếu ta làm nhà để nước mưa chảy xuống mái nhà mình rồi theo đấy mà đổ cả sang hàng xóm, thì chắc hàng xóm không sao hài lòng được. Họ sẽ phải tìm cách báo thù, như xây ngay một cái chướng tiêu bên cạnh buồng ngủ của ta hay làm một cái ống khói ngay gác thượng của nhà ta. Như vậy hẳn lại đến lượt ta không thể hài lòng được. Và nếu không có sức mạnh gì ngăn cản cuộc «cò di có lại» ấy thì chắc là có lúc hai bên hàng xóm yêu nhau như chó với mèo được.

May sao, sức mạnh ấy lại có. Sức mạnh ấy là luật. Chính vì muốn hai bên hàng xóm trông thấy nhau không đến nỗi «ăn nhau ngay», nên luật quyết định rõ ràng những điều hai bên cần phải theo.

Về nước mưa, luật định rằng mái nhà phải làm thế nào cho nước mưa rơi xuống chỉ chảy xuống đất mình hay đường cái chứ không thể đổ ào cả sang đất hàng xóm được.

Bào giềng, xây chướng tiêu, chướng bờ, chướng lợn, hay xây ống khói, lò rèn, lò đất cùng các thứ khác khó chịu như thế, thì ai xây đều phải chiều theo tục lệ mà làm, hoặc làm cách xa làng

diềng ra, hoặc tìm cách ngăn cản sự hồi thổi khỏi làm bận đến làng diềng, chứ không thể làm liều lĩnh, chỉ cốt được việc cho mình, còn hàng xóm thì mặc họ, họ có chịu được thì họ chịu, bằng không chịu được, thì cũng thế mà mà thôi.

CỬA SỔ

Làm người đến buồn cười. Họ treo lên mái nhà họ, cầm viên kính cố nhòm vào trong nhà làng diềng xem trong ấy làm những gì, thế rồi họ tỏ ra vẻ khó chịu và than phiền về «những điều trông thấy». Họ không biết họ nhòm trộm vào nhà người như vậy là có tình tò mò đáng

cho ta nhìn sang làng diềng chứ không cấm ta được hưởng ánh sáng mặt trời. Vì vậy, ngay ở những tường sát cạnh đất làng diềng, ta vẫn có quyền làm những lỗ hồng để thông hơi và đón ánh sáng, miễn là những lỗ ấy đặt cao cách mặt đất hay sàn gác ít ra là hai thước tây. Đặt cao như vậy là dễ khỏi tò mò nhìn sang làng diềng, vì muốn nhìn sang ít ra cũng phải treo lên ghế, mà treo lên ghế mới nhìn trộm được, thì phi có tình tò mò quá quắt, không ai chịu khó treo cả ngày được.

CÂY CỐI

Tường, ta có thể xây cho đến tận cùng giới hạn của đất ta, nhưng cây thì không thể trồng được. Là vì tường không có cành có rễ, trái lại, cây, nếu là một cây đa, có thể đưa rễ sang đất làng diềng, đâm cành phủ hết cả đất làng diềng được. Người làng diềng dễ tính có thể cho đó là một bóng râm mát để chợp, nhưng nếu họ trồng hoa, thì họ cũng mất cả dễ tính, chỉ nghĩ rằng cái cây đa không lỗ kia đã làm trộm mất cả cây hoa của họ.

Gần đây, các báo hàng ngày đăng tin một người làng diềng hết dễ tính như thế, đã mướn một anh chàng ngõ, cho uống rượu say để chặt cành cây to lán sang nhà mình mà rồi việc lười thôi mãi. Việc lười thôi là vì họ đều không biết luật cả. Nếu họ biết, thì họ sẽ phải nhận rằng người làng diềng có quyền tự chặt lấy những rễ cây lán sang đất mình và có quyền xin chặt những cành cây đâm ngang sang nhà mình. Như vậy, sẽ không ai cần đến anh chàng say rượu kia nữa mà việc sẽ hóa ra ổn thỏa ngay.

Ngoài cái quyền chặt cành chặt rễ lấy, người làng diềng không dễ tính còn có quyền bắt nhổ những cây cao trồng không đúng luật. Cây, cao quá hai thước, phải trồng cách xa hàng rào ít ra hai thước; cao hai

thước, phải trồng xa ít ra là nửa thước tây.

DỪNG LÀM PHIÊN NHAU

Xem những điều kể trên, thì ta có thể kết luận rằng làng diềng đừng làm phiền nhau thì hơn: vì người ta là làng diềng mình, thì mình cũng là làng diềng người ta, mình không hơn gì người ta đâu.

Vậy đừng làm phiền nhau.

Nếu người ta có đất bị bao bọc cả bốn phía không có lối ra đường công, thì nên để cho người ta mở đường qua đất mình, miễn là đến tiền thiệt hại cho mình. Đừng để người ta lôi mình ra cửa công bắt mình phải để họ đặt đường, vì mình đã thêm sự phiền nhiễu mà mất cả tiếng tử tế đi.

Đừng đưa trâu, bò, lừa, ngựa qua đất làng diềng, nhất là những nơi họ trồng cam, quýt hay các cây ăn quả khác, và vạn nhất có một con bò của làng diềng lọt sang đất mình, thì cũng đừng có vác súng bắn nó làm chi: một là nên thương nó không biết gì, hai là mình cũng không có quyền bắn nó đâu. Người đi săn chỉ có quyền bắn một con bò, hay một con chó: con bò hay con chó của chính mình mà thôi.

Đừng có làm âm ỷ ở trước cửa hàng xóm, mà cũng đừng đập phá đảo, đập cửa họ, vì làm thế đã không có bổ ích gì cho mình, mà mình còn bị lôi ra tòa và có khi vào nghỉ mát trong nhà pha nữa.

Nói tóm lại, đừng có làm điều gì có thể thiệt hại đến hàng xóm làng diềng cả, và lúc nào cũng nên nhớ rằng ta làm hại ta mười, ta làm họ thiệt, tức là họ sẽ có thể bắt ta bị phạt tiền, bị bồi thường không biết là bao nhiêu nữa.

Các bà hàng xóm làm miệng, các ông làng diềng quá tò mò, hay ăn hiếp người nên nhớ cho kỹ.

T.VÂN



ghét, và nếu họ tò mò rồi lại đi ngó lê dơi mách, thì họ có thể bị kiện về tội phỉ báng được.

Cũng vì không muốn sai người tò mò cứ tò mò mãi, nên luật định rằng cửa sổ không được mở ở những tường cách tường chung không đầy hai thước tây: luật sợ rằng cửa sổ làm gần đất làng diềng quá, thì sẽ có người ngó nhìn sang bên làng diềng như ngó xem chộp bóng cả ngày lẫn đêm vậy.

Nhưng luật chỉ cốt ngăn không

Truyện tình duyên của MỘT CON CHIM SẼ

Truyện ngắn của nhà văn MỸ ERNEST THOMPSON SETON

bản dịch của THẺ-LỬ

(Tiếp theo trang 6)

rất làm lời và rất vồn vã. Sẽ cả vào theo, nhưng quay ra tức khác; Landy chạy ra giữ lại, miệng rồi rít kêu những tiếng thăm hai và van lơn. Nó lại nhai khăn khăn một lúc lâu mới làm cho Bidy siêu lòng trở vào, nhưng lại tức khác trở ra, về gần hăm hăm và làm nhảm trách mắng. Anh chàng lại phải cố công dỗ dành mãi, chán rồi chị chàng mới thuận vào lần nữa, vừa vào vừa lẻo sẻo như một chị già mềm. Nhưng chị chàng lại ra, cặp trong mỏ một cái que và hướng rơi xuống đất. Đoạn bay đi.

Đến lượt Landy ra. Bao nhiêu nỗi vui mừng, bao nhiêu sự kiêu hãnh về chỗ ở của mình đều tiêu tan hết. Anh chàng vừa bị một phen thất vọng lớn, vì trong lòng vẫn đinh ninh rằng sẽ được nghe những tiếng « ai » khen. Nó phiến muốn ngồi ngay ở bậc cửa và cả lên những tiếng kêu réo tha thiết hình như ý nói: « Lại đây nào! Trở lại đi! em! » Nhưng cô bạn lừa của nó không trở lại. Nó đành phải quay vào một mình. Tội nghe thấy nó cào bới ở trong, nhưng tức thì lại trở ra, mang trong mỏ ra một cái que dài mà liềm xuống đất. Nó lại trở vào lấy cái que nữa ra ném xuống theo cái trước, và cứ thế khuôn ra ném hết cái này đến cái khác tất cả những đoạn que mà nó đã tốn bao nhiêu công sức để thu nhặt về đây. Phải, nó vứt hết, cả cái cành cây có trạc đẹp để thế kia mà nó đã nặng nhọc mang về từ cái vườn hoa Đoàn Viên, và cả hai chiếc đĩa tròn nhẵn như thế kia, hai chiếc đĩa giống in như thế đĩa xây làm tổ cho cái gia đình nhà mẹ nuôi của nó. Bằng ấy thứ phải bỏ đi hết! Nó cứ làm việc như thế đến hơn một tiếng đồng hồ, có đơn và yên lặng. Sau cùng, công việc xem chừng đã làm xong. Trông xuống dưới đất, một đồng que chĩa cao lên như mỏ cũ đất, kết quả của suốt một tuần lễ công toi. Landy ngắm đồng que bằng con mắt buồn bực, rồi lại nhìn vào cảnh nhà trống hốt; nó tách tách kêu lên một hồi tiếng ngẹn và thấp (chứng là một câu chửi rủa trong ngôn ngữ chim sẻ), rồi bay đi.

Hôm sau nó lại ở đây về với con sẻ cái. Nó vẫn và sau đơn quanh mình Bidy một cách nồng nàn, vẫn tình chim sẻ, và miệng liền thòang nó lại đến cô bạn đến tận cửa tổ mình. Bidy nhảy một cái vào trong

nó trở ra, liếc mắt nhìn nghiêng xuống đồng que chổng dưới đất; nó lại trở vào, rồi trở ra lần thứ hai cũng với một cái que nhỏ sủu mà Landy vô ý còn bỏ sót; nó vụt xuống, nhìn theo cái que rơi vào cái đồng dưới đất, bằng một vẻ rất hài lòng.

Sau khi đã quay vào ổ và quay ra đến mười mấy lượt, hai anh chị mới cùng cất cánh bay đi, nhưng lại trở về ngay. Bidy mang đầy mỏ những rơm, còn Landy chỉ đem có một sợi. Cả hai cùng đem của kiếm được vào ổ và lần này thì hẳn xếp đặt một cách thỏa thuận hơn. Rồi chúng lại bay đi tìm những sợi rơm khác. Khi thấy Landy đã hiển ý mình muốn, chị chàng ở lại để giải lần lượt những sợi rơm mà con sẻ đực kiếm về; Bidy chỉ bay ra lấy một nắm thả về khi nào anh chàng đi lâu quá. Ái tình đã bắt được nhà tài tử âm nhạc kia vào khuôn.

Bấy giờ đã đến lúc tôi thử xem cái khiếu thẩm mỹ của chúng ra sao. Tôi xếp hàng đội ba chục mẫu giấy và giải băng lên trên « ban công » một nhà gần ngay đấy. Có mười lăm mẫu giấy chỉ thường, tám sợi gậy nhuộm màu và bảy đoạn băng sắc sỡ. Tôi đặt sợi giấy thường ken vào giữa sợi nhuộm và giải băng màu. Bấy giờ tìm thấy những thứ bày biện ấy trước nhất. Nó bay đến tận chỗ « ban công », xem xét những sợi giấy đủ các chiều, nhìn bằng mắt bên phải, rồi lại nhìn bằng mắt bên trái. Sau cùng nó nhất định không thèm đụng đến những giấy kia. Nhưng Landy bay đến gần hơn; nó không lạ gì môn giấy rợ. Nó nhảy đây nhảy đó một lát; kéo một giải băng; lại lại; rồi

lại được mấy chiếc đang bay v v lên trên tổ để đối diện với đợc ông chồng của nó; anh chàng lợc ấy cũng thò đầu ra, mỏ đang ngậm một tằm những thứ lông mà anh ta coi là ghê tởm. Hai bên cứ thế hăm hăm nhìn nhau, rít lên những tiếng the the, mỏ đây những lông và lông đây lúc gần.

Không hiểu tại sao mỗi khi xảy ra chuyện xích mích về việc trợ thì cảm tình của ta bao giờ cũng dành cho phe đàn bà? Tôi thấy Bidy có lý hơn và thế nào rồi đến lúc cuối cùng chị chàng cũng thắng thế. Tuy vậy thoạt đầu cũng có một trận cãi nhau cực kỳ sóng gió, trong lúc ấy vô số lông chim được mang vào trong ổ để rồi tức khắc bị tống ra và theo gió bay đi tản mác khắp vườn. Thế rồi đến một hồi bình yên; và đến hôm sau bao nhiêu lông lại được trả nguyên về chỗ cũ. Người ta không thể nào biết được câu chuyện nhà ấy, hai vợ chồng gian xếp ra sao, nhưng điều chắc chắn hiển nhiên là về sau chính anh chàng Landy ta phải làm phần lớn công việc, và làm không ngớt, kỳ cho cái tổ đã đầy ứ những lông chim rất lớn và rất êm mềm.

Trong hồi lâm lụng như thế, hai vợ chồng không mấy lúc rời xa nhau. Nhưng một hôm, Bidy ra ngoài và vắng nhà cũng khá lâu, Landy nhìn ngược nhìn xuôi rồi kêu lên một tràng tiếng riu rít mà không thấy tiếng trả lời. Nó trông lên, trông xuống, và thấy ngay trên mặt đất cái đồng que đã làm nó phí mất bao nhiêu công phu. Những đoạn que thân yêu! Chúng nó lại nhắc Landy nhớ ngay đến nơi ẩn chốn ở của hồi bé dại. Nó bay xuống, chuyềa dần từng quãng để được trông thấy những di tích kia gần hơn... Ô này! cái cành có chắc vẫn còn đấy! Không thể cưỡng được sự cảm dỗ, Landy liền lượn ngay lấy rồi vội vã bay lên. Cái cành ấy vẫn khờ vắn, vì cái chạc ở một đầu hay mắc vào cửa tổ. Nhưng trước kia Landy mang đi mang lại nhiều lần đã quen, nên bây giờ nó đã biết cách lura cho lọt vào, cũng dễ. Nó vào trong tổ độ nửa phút, chừng để tìm chỗ đặt cái cành; rồi nó lại trở ra, trông bỏ vai về lằm; nó chải cánh cho mượt, xò lông lên một lượt, rồi hó đi hót lại

leai điệu hát vàng vắn; suốt từ tiếng thứ nhất đến tiếng cuối cùng. Nó lại thử hót một vài điệu mới mà chưa thêm vui, vì anh chàng lợc đó lấy làm sung sướng lắm. Bidy ở ngoài về với những lông mới kiếm được. Anh chàng ra công giúp đỡ vợ mang vào; cái tổ, chỉ còn đợi có chuyện lông ấy nữa là hoàn thành. Ngày sau, khi tìm được cách ẩn vào trong tổ; tôi thấy đã có một quả trứng ở đây rồi. Hai vợ chồng nhà sẻ lần nào cũng có trứng thấy tới lúc lên đến tận chỗ ở của chúng, nhưng chúng không bay lượn vòng quanh đầu tôi kêu kêu chiêm chiêm như thời thường của chim. Đồi này chỉ bay đến một chỗ gần đấy, ẩn ở cạnh một

Không bao giờ nên đợi lúc
đm đau rồi mới chạy chữa.
Hãy giữ gìn trước và đến học
tập-luyện-thân-thể tại phòng

LUYỆN TẬP THÂN THỂ

146, phố Quan-Thành — HANOI
của M. NGUYỄN HỢP-VỸ trông nom
Có lớp cho đàn ông, đàn bà, trẻ con.

khỏi, và lo lắng rình rình
 chờ chỉ của tôi.
 Sau ngày thứ ba, trong tổ có một
 trứng ngỗng sô sạt cùng với tiếng
 kêu của hai bà bản một tằm dưới
 một cái chậu đang kiêu cách ra
 ngoài. Tình thế ấy khiến ta dò
 trong « người trong nhà » đang kéo
 dây cái gì từ chỗ này qua chỗ
 khác. Sau cũng chủ nhân cái dưới
 tổ và được gần hết đủ cho ta có
 thể nhìn được rõ. Đó là Bidy,
 nhưng con sẽ cái lại thụt vào ngay,
 như bị lỗi xóc vào tổ. Tất nhiên
 trong ấy đang xảy ra một tấn kịch
 có trò rất đáng phân nân. Chẳng
 ai hiểu được duyên cớ tại đâu hết.
 Sau cùng, Bidy cũng tìm được cách
 ra khỏi ngoài: chỉ chàng lồi ra theo
 cái cánh thân yếu của chồng, và
 chồng nó xuống với một điều bộ
 khinh bỉ. Thi ra nó vừa tìm được
 cái cánh trong đám giương chiếu
 là cái chỗ Landy dấu diêm của quý
 ông vì thế mà sinh chuyện sô sạt
 như rồi. Nhưng làm thế nào mà
 con sẽ cái có thể lồi được cái cánh
 ra nếu Landy nó nhất định không
 chịu bỏ? Chắc hẳn anh chồng
 không nhất định nữa: anh chàng
 đành chịu nước kềm để giữ lấy
 hòa khí trong gia đình.

Trong cuộc giằng co và lục đục
 ấy, cái trứng đầu tiên của đôi vợ
 chồng sẽ chẳng may rơi xuống đất
 cùng với cái que; nó vỡ tan ra
 thành mấy mảnh mà u trắng men ở
 trên một thứ nền màu vàng và ướt.
 Giọng chim sẽ xem chừng không
 quan tâm đến những di hài. Đã rơi
 xuống khỏi tổ rồi thì trứng không
 còn thuộc về thế giới của loài chim
 nữa.

IV

Sau câu chuyện xích mích ấy,
 hai vợ chồng lại hòa thuận sống
 trong cảnh bình yên được mấy
 ngày. Những trứng mới kể tiếp hiện
 ra hết quả này đến quả khác. Sau
 đó một tuần lễ trong tổ đã được
 năm quả; đôi chim sẽ xem ra từ
 nay được hoàn toàn sung sướng mà
 ở với nhau. Landy thì khiến cho
 hàng xóm luôn luôn ngạc nhiên vì
 những điều tốt của anh chàng, còn
 Bidy thì vẫn tiếp tục việc tha lỏng
 về nhà, chỉ chàng làm như sửa soạn
 để áp ở đến nơi và chỉ sợ có con
 heo tuyết nào tới.

Vào thời kỳ này tôi chợt có ý
 muốn thử làm một cuộc thí nghiệm
 nhỏ. Một buổi tối, đã khuya lắm,
 tôi lên bờ vào cái tổ lịch sự ấy
 một hòn bi. Ngay lúc ấy có xảy ra
 chuyện gì hay không thì tôi không
 biết, nhưng sáng hôm sau tôi đã
 đến thực sớm ở đầu phố Thứ Năm.
 Hôm ấy vào ngày chủ nhật. Đường
 phố rất yên tĩnh, nhưng có đến hơn
 một chục người đứng lại để xem
 cái gì ở dưới rãnh đường. Tôi lại
 gần thì nghe thấy như g tiếng chỉ
 choé đưa ra. Tôi cố lách vào coi
 thì thấy hai con chim sẽ trong một
 cuộc xô sạt dữ dội đang vừa kêu
 lên những tiếng ngắn vừa mổ nhau

những nhát mổ thực hàng. Chúng
 nó mãi đánh nhau đến nỗi không
 thêm để ý một chút nào đến bọn
 người xúm lại xem; mãi sau, khi
 nhọc lắm rồi, chúng ngừng lại, ngồi
 chìn dưới lều hai góc chân và thở
 hển hển, rồi mới nhàn ra đó là
 hai con Bidy và Landy: tôi ngạc
 nhiên và lấy làm phiền lòng lắm.
 Chúng lại xông vào đánh nhau một
 phen nữa, nhưng sau trận đó chúng
 bị một người trong đám « khán
 quan » xua đuổi: người này hẳn
 không thích cho người ta bất bình
 với nhau vào ngày chủ nhật. Chúng
 đành phải bay lên tận cái nóc nhà
 gần đó nhất, để nối tiếp ở đấy trận
 đánh nhau giở chừng.

Đến chiều thì tôi thấy ở phía
 dưới tổ chim không những chỉ có
 hòn bi của tôi, mà còn cả di hài
 của năm quả trứng bị quẳng xuống
 đất. Tôi chắc rằng cái việc có lần
 trong đám trứng một thứ trứng
 tròn kỳ dị kia và những điều ngờ
 vực do đó mà luận ra, chính
 những điều ấy đã gây nên cuộc xô
 sạt.

Chẳng biết chỉ chàng Bidy có
 tìm được lời phân giải cho ổn
 thỏa về cái hòn bi tai hại kia không
 nhưng xem chừng thì rồi sau đôi
 vợ chồng nhà ấy cũng nhất quyết
 quên chuyện cũ đi để lập lại cuộc
 hạnh phúc. Ý hẳn vì cái chỗ ở này
 bất lợi, không đem lại cho đôi sẽ
 sự may mắn và sự yên vui, nên
 chúng định bỏ nhà đi nơi khác, cả
 đến chỗ lồng êm trong tổ cũng
 không buồn mang theo. Bidy vốn
 có những ý tưởng khác đời, đi
 chọn ngay cái chỗ bên trên một
 ngọn đèn điện ở giữa vườn hoa để
 làm tổ. Hai vợ chồng làm lung suốt
 một tuần lễ và tuy lúc nào cũng có
 gió thổi rất mạnh, chúng cũng làm
 được tổ cho đến hoàn thành. Làm
 thế nào mà đôi sẽ kia có thể ngủ
 yên được ban đêm với cái bóng
 đèn to trước kia sáng loè ở ngay
 dưới mỏ, thực khó lòng mà hiểu
 được. Nhưng Bidy vẫn ra chiều
 bằng lòng lắm, còn Landy thì đã
 biết nin lặng không hề hé răng
 phát biểu ý nghĩ riêng. Và cứ như
 thế, mọi sự sẽ êm ả như thường,
 nếu cái bóng đèn điện không bị
 cháy giây tóc. Hồi đó nhằm lúc chỉ

sẽ cái sắp làm bốn lần thứ hai.

Người thợ điện đến thay bóng
 đèn cho rằng cái tổ chim kia ở đây
 quả là một vật trang điểm vô ích.
 Hẳn ta bèn quẳng ngay gia-cư của
 hai vợ chồng sẽ vào cái thùng rác
 ở gần cột đèn. Đó sẽ là một tai ách
 thảm khốc đối với chim én hay chim
 chào mào, nhưng sự kiên tâm và
 lòng hy vọng của một con chim sẽ
 thì thực không có giới hạn. Vợ chồng
 sẽ cho rằng chỗ cắm nhà vừa rồi
 không khéo chọn, hoặc những vật
 liệu làm nhà không thích hợp, thế
 thì cứ đổi quách chỗ ở đi là hơn.
 Sau khi cuốn mấy cây rơm dài ở
 cái tổ của một chị sẽ làng điếng lúc
 ấy đi vắng, Bidy đem rơm lên đặt
 trên cái chạc cao nhất ở một cái
 cây trong công viên: làm thế chỉ
 chàng có ý bảo chồng rằng đó chính
 là nơi chị đã chọn được. Và hỏi
 Landy đã biết rằng nghe theo
 lệnh vợ vẫn dễ hơn là phò diễn ý
 kiến mình, nên anh chàng đành
 phải hột lên một khúc ca vui rồi
 khởi công đi lục tìm những vật liệu
 làm nhà trong những thùng rác; nếu
 tình cờ tìm thấy một cái que xinh
 xắn nhẵn nhụi, thì anh chàng chỉ
 nhíp mắt lại mà quay đầu nhìn đi.

V

Về phía bên kia vườn hoa, có cái
 tổ của một đôi chim sẽ không được
 mấy ai ra. Con đực bị xóm giềng
 ghét một cách đặc biệt. Nó trông
 to lớn và bảnh bao lắm, dưới cổ có
 một khoảng lông ngực trông như
 chiếc ca vát đen. Nhưng nó là một
 thằng cha bằng nhằng anh-hùng-rom
 —theo nghĩa rộng nhất (của tiếng
 đó).

Trong xã hội chim sẽ, cỡ sức
 khỏe tức là có quyền. Mà những
 nguyên nhân các chuyện xích mích
 của chúng giống một cách lạ lùng
 với nguyên nhân các chuyện xung
 đột của loài người chúng ta: một là
 miếng ăn, hai là đàn bà, và ba là
 chỗ ở. Vì thế cái con chim oát con
 và làm bộ kia chỉ nhờ có cái sức
 khỏe của mình mà chọn được vợ
 đẹp, mà chiếm được chỗ tốt nhất
 để làm tổ, và có những « đồ đạc »
 sang trọng nhất trong vùng này.

Hai vợ chồng Landy hôm xưa
 không thêm lấy những giải bằng

Đã có bản

LẠNH LÙNG

(lời bản)

của NHẤT - LINH

Giá Op. 50

sắc sô mà tôi làm quà cho. Chúng
 không có đủ óc văn minh để
 thưởng thức cái đẹp kia, nhưng
 quyết nhiên chúng có những thị
 hiếu riêng về sự thâm mỹ. Anh chị
 đi cuốn ở mỗi tổ một ít lông gà-
 gô mỹ lệ để trang điểm cửa nhà,
 nhưng lòng ấy bây giờ lại là vật
 trang hoàng cho cái dinh thự lộng
 lẫy mà con Ca-vát đen đã cùng với
 Ca-vát phu nhân xây dựng trên
 một cột đá hoa của một nhà ngân
 hàng mới.

Anh chàng bằng nhằng làm cho
 khắp vườn phải lên lét khuấy
 phức. Một bữa kia, nghe thấy
 Landy hót, nó xông đến đánh liền.
 Landy trước kia là một sự khùng
 hổ cho bọn chim vàng yến, nhưng
 bây giờ thì khó lòng mà đương
 đầu được với Ca-Vát. Anh chàng
 cố gắng hết sức, nhưng cũng bị
 đánh bại và phải trốn chạy tháo
 thân. Về ngao nghề làm phòng
 tương người lên vì phen chiến
 thắng nó, thằng cha bằng nhằng
 liền bay đến tận tổ Landy và sau
 khi xem xét chỗ này với một vẻ
 khinh bỉ hiện ra mặt, nó bèn rút
 lấy mấy sợi giây liệu chằng có thể
 được việc cho nhà mình. Landy
 đã bị thua thục, nhưng trông thấy
 sự cướp phá kia, nó không chịu
 nhịn, và lại xông vào đánh kẻ thù.
 Cả hai cùng từ trên cây đâm hồ
 xuống đất. Mấy con chim sẽ khác thấy
 thế cũng dự vào cuộc hỗn chiến và,
 tuy điều đó nói ra thực như nhược,
 hầu hết chúng đứng về bên với
 thằng cha hùng hổ để đánh lại
 con chim sẽ cổ. Landy vừa tới lúc
 khốn to, lông bị rụng ra bay tản mác
 thì bỗng một con chim cái cáub,
 diêm trắng ở đầu xông vào giữa trận
 và cứ đâm đông ấy mà giằng, mổ thì
 mổ, móng thì đập và vừa đánh vừa
 the the rit lên. Cái lũ chim sẽ chạy
 đến đánh cầu vui lúc trước đều
 chạy trốn, vì lúc ấy thì không có
 gì là vui thích nữa, mà chỉ tổ bị
 những cái mổ nên thân. Cuộc diện
 thành ra đổi ngược lại. Ca-Vát
 không mấy chốc phát hoảng; nó
 phải bay vội về phía vườn nhà,
 bị Bidy theo dính dang sau, cần
 diệt lấy dưới y như một con chó dữ.
 Bidy nhất định không chịu bỏ, kỳ
 cho lòng dưới anh kia phải « hưởng
 thọ » mới thôi. Chỉ chàng lấy làm

Thuốc Ho Lao

Thầy lang VŨ DUY THIỆN 81 phố Hàng Bông — HANOI

chỉ chăm nghiên cứu sách vở, không mở cửa hàng
 lòi loét, xem mạch kẻ đơn, bốc thuốc chén. 20 năm
 nghiên cứu, tìm ra 3 thứ thuốc trừ lao rất công hiệu:

- 1.— Trừ lao, Linh lâu cao
- 2.— Bỏ phở sạt trùng hoan
- 3.— Chỉ huyết trừ căn hoàn

Ba thứ thuốc này toàn vị quý giá:
 Giá tiền là: 18p50. Thư và mandat đề cho:

M. Vũ duy Thiện

81 phố Hàng Bông HANOI

Chị hồ tôi lấy cái lông kia về cùng với những sợi giấy để giải nệm trong lò. Hình như chim sẽ khó lòng có thể có được những quan niệm xa về công lý, về sự quân phân, nhưng rồi người ta cũng đến phải tin điều ấy, bởi vì những lông gà gò mà trước đó vẫn làm danh giá lớn cho tổ của Ca vát, hai hôm sau đã trở về hội họp với những đồ đạc trong nhà mới của vợ chồng Bidy; vậy mà không một ai dám phân đối.

Mùa lạnh tối sớm; lông chim ngày một hiếm thêm: Bidy không kiếm được đủ để lót cái nệm mà chị chàng để công đến một cách tha thiết. Nhưng rồi Bidy cũng tìm được một vật tương tự nó về về cái lông ham mới của chị chàng. Gần vườn hoa có một bến xe ngựa, quanh đó lúc nào cũng rải rác những sợi lông cước dài Bidy nghĩ ngay: những lông ấy có thể nhồi thành những nệm rất tốt và rất lạ được. Ý kiến hay đấy! Thế là hai vợ chồng vội lặn lội quan sát, khởi công đi kiếm những lông cước, mỗi bận mang về từng hai ba sợi một, và làm việc ấy với tất cả sự hăng hái mọi lần. Có lẽ chúng có cái ý kiến kia vì chúng trông thấy tổ một con chim sơn ca trong công viên. Vì sơn ca bao giờ cũng dùng lông cư c để lót tổ và làm được những nệm tuyệt hảo bằng những sợi lông xếp giải ở bên trong. Kết quả thực hay nhưng phải biết cách mới đạt được. Mà công việc cũng không khó, nếu bạn chim sẽ đã có học tập việc dùng những sợi lông ấy cho « quen tay ». Khi tước một sợi lông dưới ngựa để tha về, một con sơn ca chỉ tha mỗi lần có một sợi, nó lại có ý ngậm ở tận đầu sợi để lôi lên, bởi vì sợi lông tuy bề ngoài chẳng đáng sợ tí nào nhưng không phải là không nguy hiểm. Vậy mà chim sẽ lại không biết thế: chúng tha sợi lông cũng y như kiểu chúng tha một que sơm. Con Bidy ngậm lấy quãng giữa một sợi định tha lên, nhưng thấy hơi dài, nó lại cắn giữ thêm lấy một chỗ nữa ở gần đầu sợi. Vì thế sợi lông thành ra một thứ vòng quần thông-lọng phía trên đầu và ở trước mỏ. Thoạt tiên làm như thế cũng dễ và không hại gì. Nhưng giá sơn ca mà trông thấy cái vòng ghè gồm ấy tất phải khiếp sợ.

Hết sợi này đến sợi khác, việc lót tổ bằng lông cước đã gần xong. Bidy có vẻ thích trí và bận rộn lắm lắm. Chị chàng sửa lại một vài chỗ xếp đặt và đi tha một sợi cuối cùng để đặt thêm vào. Còn Landy thì lúc đó nghe nghe ở một nơi nào cao; thừa nhân, anh chàng đạo lên mấy câu trong điệu hát hay nhất. Bỗng nhiên nó lấy làm lạ nghe thấy Bidy kêu thế lên những tiếng rất khiếp sợ. Nhìn về tổ thì thấy không hiểu tại sao Bidy cứ rầy rụa hoài. Chị chàng hình như muốn rời tổ bay đi mà không thể được. Thì ra Bidy để cho cái vòng thông lọng quấn phải đầu, rồi lại làm cho cái vòng thất vào và quấn chặt lấy; rồi cứ thế bị mắc



—Bầm quan tòa, con giết hẳn để hẳn khỏi phải nuôi con thơ vợ đại. Hẳn đã không cảm ơn, sao quan tòa lại còn buộc tội? ?

chồng. Càng rầy rụa cố gỡ càng làm cho cái chong thit chặt.

Landy lúc đó mới chợt nhận thấy rằng mình vẫn yêu khăng khít cái con mẹ ranh tai quái và bé bỏng kia. Nó cố sức cầm chân kéo vợ ra, nhưng chỉ làm cho cái hại càng thêm nghiêm trọng. Bao nhiêu công vất vả cũng vô ích. Sợi lông cước mỗi lúc một thêm thắt chặt và những sợi khác cũng quấn rối tít lại. Cứ thế, cho đến lúc bọn trẻ con xúm lại dưới đường trông thấy một cái thân hình nhỏ nhằn rũ rú treo lủng lẳng giữa trời, lẳng lẳng và lơ lơ; cái thân hình đó trước đây không bao lâu đã là cô ả bé bỏng Bidy, cương quyết đảm đang, làm điều và chăm chỉ.

Landy buồn rầu lắm. Một vài con sẽ lắng đờng nghe thấy tiếng kêu thảm thiết có chỉ chớ góp tiếng với Landy, nhưng cũng không sao cứu được kẻ bạc mệnh. Bọn kia đành quay về với những nỗi phiền muộn và những chuyện cái cọ riêng của từng nhà, còn Landy thì lẩn sâu nhảy bên này rồi lại nhảy bên kia, kêu hét một vài tràng rồi sau cùng ngồi im, hai cánh buồng trệ xuống.

Mãi mãi nó mới hiểu được rằng vợ nó đã chết; suốt ngày nó cố dỗ ngon dỗ ngọt và dỗ Bidy dậy với nó đi làm những công việc chung. Đến đêm nó ngủ một mình trên một cây trong vườn và vừa thấy rạng ngày nó đã rời rít vừa hét vừa nói leo nhéo quanh tổ — ở quanh cái tổ mà Bidy cứ ở và lạnh ngắt, treo lủng lơ dưới một sợi lông cước hại người.

Landy là một con chim sẽ không lạnh lẽo bao giờ hết. Đời thơ ấu của nó qua trong đám chim vàng

yến đã làm nó chịu nhiều cái thiệt thòi. Tình nó rất hay xông pha liều và không thêm coi chừng những xe pháo qua đường và những trẻ con tinh nghịch. Cái thiên tính ấy lại càng thêm liều lĩnh vì trong lòng nó sẵn mối buồn. Ngay buổi chiều hôm ấy, trong lúc nó nê oải đi kiếm chút mồi ở dưới đường, bỗng một người đi xe đạp lẳng lẳng tới. Landy chưa kịp hiểu cái tai nạn thì đã bị một bánh nghiêng phải duỗi. Hy sinh cái đuôi để chạy thoát thân thì cánh bên phải của nó bị bánh sau đè lên: thế là nó bị liệt cánh.

Chiếc xe đi khỏi, nó vừa nhảy vừa bay cố túm chụp, khó nhọc lắm, nhưng cũng được lời chửi cay đắng để ăn mình. Một con bé con trông thấy, gọi chó đến giúp sức, và sau một lúc săn đuổi từ ghế này qua ghế khác, đứa bé bắt được Landy. Cách đó ít lâu, khi Landy đã khỏi đau, thì người chủ thợ cạo viện chứng cứ đến đòi con chim sẽ của mình về, và được người ta trả lại.

Từ đó Landy lại ở trong lồng như trước, được nuôi nấng tử tế và bị giam giữ kỹ càng, ở giữa một thế giới bé con, và không lấy làm khổ sở chút nào hết. Vì đầu sao, nó cũng không hẳn là một giống chim hoang...

Ernest Thompson Seton
bản quốc văn của

THẾ-LỮ

HỘP THƯ

Bản báo vừa nhận được ngân phiếu 4p00, số 112, serie 031.063 ngày 30-7-46 của một bạn đọc ở Gia đình gửi đến mua nam báo. Nhưng không có địa chỉ. Xin cho biết để gửi báo.

Ô. Nguyễn Văn Đức — Chưa hay làm nhưng cũng tạm được. Cứ gửi truyện khác như thường nhưng lần sau hạn miễn cho việc bày tỏ ý riêng của tôi.

Các bạn có tên dưới đây làm ơn cho biết địa chỉ: Có-Đời — Huy-Vinh — Dao-Dao và Tế-Hanh.

CẦU Ô

Tim việc làm
— Có bằng Tú tài phần thứ hai, muốn tìm một chỗ dạy học tư ở Hanoi. Hôi M. Oanh tòa báo.

Muốn bán:

Ô-tô Hotchkiss, máy Underwood Quạt trần còn mới

Muốn mua:

Nhà, Đất, Trại
Hỏi: Comptoir Commercial 59 Hàng Gai — Hanoi

Muốn xây dựng theo Khoa Học và Mỹ-Thuật, lại không tốn phí, các Ngài ở xa gần, hãy đến hay viết thư hỏi:

**Kiến - Trúc - Sư
Tư - Nghệ**

Hanoi — 21 bis Rue Jean Soler
Téléphone 1223
Bao giờ các Ngài cũng được vừa ý.

Thuốc phong tình

Mắc bệnh Giang Mai, củ đinh thiên pháo, phát hực, phát soái. Lở loét, lung lay răng, chỉ dùng thuốc Giang Mai số 18 giá 1p00 là khỏi.

Bệnh lậu buốt, tức, đá ra máu, đá rất, dùng thuốc Lậu buốt số 1 giá 0p50 và Bảo Mệnh Thang số 15 giá 0p15, sẽ hết buốt tức ngay.

Bệnh lậu ra mủ, dùng thuốc Lậu mủ số 10 giá 0p50 và Bảo Mệnh Thang sẽ khỏi.

Bệnh Lậu vừa buốt vừa ra mủ, mới phát hay đã lâu, dùng Thanh niên cứu khổ số 70 giá 1p20 và Bảo Mệnh Thang kiến hiệu một cách rất nhanh chóng.

Sau khi đã khỏi bệnh lậu và giang mai nhưng quai đầu còn ướt như rã gà, tiểu tiện vẫn đục, dặt gân, ngứa trong ống tiểu, kịp dùng thuốc Tuyệt trùng số 12 giá 0p00 sẽ khỏi ngay và bệnh không bao giờ trở lại nữa.

Bổ phế trừ lao

Phổi là một cơ quan rất hệ trọng, luôn luôn thở hút. Không lúc nào nghỉ chắc ai cũng hiểu. Nhưng những khi hơi thở không đều, nóng phổi, bức hơi, đau ngực, phải tìm cách chữa cho phổi được đều hòa. Phổi được đều hòa, sẽ không thể sinh ra các bệnh ho và bệnh lao được.

Bởi sự từng trải chữa các bệnh ho, lao, suyễn, nên chúng tôi phát minh ra thứ thuốc này để công hiến quốc dân.

Thuốc Bổ Phế trừ lao này có thể chữa được hết các bệnh do phổi sinh ra: Khái huyết, khác huyết (ho khạc ra máu), súc, suyễn, cấp, háo, ho khan, ho đờm, ho ra máu, ho rúc từng cơn, khạc ra đờm rãi, người xanh xao mệt mỏi, bệnh ho gà trẻ con, cũng là phòng trừ các bệnh lao phổi.

Muốn phòng những bệnh trên này, kịp dùng thuốc Bổ Phế trừ lao số 89 giá 1p00 (hộp nhỏ 0p00), không thể sinh mắc các bệnh do phổi sinh ra.

Thuốc ngủ

Những người vì khí nất xung tâm, nên sinh ra không ngủ được, mi mắt cứng tỉnh thần lơ đãng, bồn chồn từng lúc, ý nghĩ liên miên. Vì huyết chẳng qui Can, nên sinh ra không ngủ được. Kịp dùng Thuốc Ngủ số 18 giá 1p00 là ngủ được ngay mà lại bổ Tâm, Can nhiều lắm thêm nhiều sức khỏe, không như những thứ thuốc ngủ khác.

Nhà thuốc

LÊ HUY PHÁCH

số nhà 19, Phố Gia Long — HANOI
Có đại lý khắp các nơi và sách Bảo vệ gia đình biểu các ngài

